

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM

“  
ƯỚM MẦM TRI THỨC,  
VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI  
”



**Địa chỉ:** 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
**Điện thoại:** (028) 73 035 556  
**Fax:** (028) 38 305 702  
**Website:** [www.phuongnam.edu.vn](http://www.phuongnam.edu.vn)

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**

**2 0 2 3**



## MỤC LỤC

01

### THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát  
Quá trình hình thành và phát triển  
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh  
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro

02

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh  
Tổ chức và nhân sự  
Tình hình đầu tư thực hiện các dự án  
Tình hình tài chính  
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu  
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

03

### BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh  
Tình hình tài chính  
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý  
Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán  
Kế hoạch phát triển trong tương lai  
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

04

### BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội  
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc  
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị  
Ban kiểm soát  
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

06

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2023





# 01

## THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro



## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:	: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM
Tên tiếng Anh	: PHUONG NAM EDUCATION INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY
Mã cổ phiếu	: SED
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: Số 0304952106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/05/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 23/11/2021
Vốn điều lệ	: 100.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 100.000.000.000 đồng



Vốn điều lệ (VNĐ)

**100.000.000.000**



Số điện thoại	: (028) 73 035 556
Số fax	: (028) 38 305 702
Website	: <a href="http://www.phuongnam.edu.vn">www.phuongnam.edu.vn</a>
Địa chỉ	: 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Logo	:

# TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

DÀNH CHO HỌC SINH TIỂU HỌC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

### DÀNH CHO HỌC SINH



### DÀNH CHO GIÁO VIÊN



Là sản phẩm của Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số" theo QĐ số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 06 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.





# THÔNG TIN KHÁI QUÁT

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



“**ƯỚM MẮM TRI THỨC,  
VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI**”





# NGÀNH NGHỀ KINH DOANH, ĐỊA BÀN KINH DOANH

## ĐỊA BÀN KINH DOANH

Cung ứng sách giáo khoa, sách bổ trợ phục vụ cho giáo viên, học sinh tại các tỉnh thành phố phía Nam.

Cung ứng sách tham khảo liên quan việc dạy và học của giáo viên, phụ huynh và học sinh cả nước.



## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Công ty có nhiều năm kinh nghiệm và có ngành nghề kinh doanh chính trong việc biên soạn, biên tập, in ấn và phát hành các sản phẩm giáo dục. Ngoài ra, các ngành nghề kinh doanh của công ty gồm có:

STT	Ngành nghề kinh doanh
1	Đại lý phát hành sách báo, tạp chí.
2	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính).
3	In bao bì; sản xuất văn phòng phẩm, giấy và lịch.
4	Dịch vụ in ấn, đóng bìa gáy sách, mạ vàng, nhuộm màu bìa sách.
5	Mua bán sách, tạp chí, băng đĩa.
6	Sản xuất băng đĩa từ tính, quang học vào sao chép băng ghi.
7	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác.
9	Tư vấn và cung cấp dịch vụ biên soạn, biên tập sách và tư vấn du học.
10	Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính và kế toán).
11	Kinh doanh bất động sản.
12	Thiết kế đồ họa, tạo mẫu (trừ thiết kế công trình xây dựng).
13	Dịch thuật.



# GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

## CÁC CHỨNG NHẬN VÀ THÀNH TÍCH TIÊU BIỂU ĐẠT ĐƯỢC

**Chuẩn bị vào lớp Một**

**Chuẩn bị vào lớp Một**  
Bé vui đến trường  
**Tiểu học**

**Chuẩn bị vào lớp Một**  
Bé vui học  
**Toán**

**Chuẩn bị vào lớp Một**  
Bé vui học  
**đọc, viết**

**BỘ SÁCH GỒM 03 CUỐN DÀNH RIÊNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI;  
GIÚP TRẺ CHUẨN BỊ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG VÀ TÂM THẾ  
TRƯỚC KHI BƯỚC VÀO LỚP MỘT CHÍNH THỨC.**

**CHUẨN BỊ CÁC KỸ NĂNG HỌC TẬP**

**VỮNG VÀNG VỀ MẶT TÂM LÝ KHI THAY ĐỔI MÔI TRƯỜNG**

**CHỦ ĐỘNG VÀ TỰ TIN KHI VÀO LỚP MỘT**

Năm	Quyết định	Thành tích
2013	QĐ số 30/QĐ-TCNS Ngày 13/01/2014	Cúp đạt thành tích đặc biệt xuất sắc.
2014	QĐ số 74/QĐ-CTN Ngày 14/01/2015	Huân chương lao động Hạng 3 của Chủ tịch nước. (Đạt thành tích xuất sắc từ năm 2009-2013).
2014	QĐ số 82/QĐ-TCNS Ngày 20/01/2015	Cúp đặc biệt xuất sắc do hiệu quả kinh doanh toàn diện, dẫn đầu trong hệ thống.
2015	QĐ số 38/QĐ-TCNS Ngày 18/01/2016	Cúp đặc biệt xuất sắc cho đơn vị đạt hiệu quả kinh doanh toàn diện, dẫn đầu trong hệ thống NXBGDVN.
2016	QĐ số 31/QĐ-TCNS Ngày 12/01/2017	Cúp đặc biệt xuất sắc cho đơn vị đạt hiệu quả kinh doanh toàn diện, dẫn đầu trong hệ thống NXBGDVN.
2018	QĐ số 68/QĐ-TCNS Ngày 15/01/2019	Đơn vị hiệu quả sản xuất – kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2018.
2019	QĐ số 56/QĐ-NXBGDVN Ngày 06/01/2020	Cờ thi đua cho đơn vị đạt hiệu quả sản xuất – kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2019.
2020	QĐ số 1126/QĐ-BGDĐT Ngày 11/05/2020	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018-2019.
2020	QĐ số 33/QĐ-NXBGDVN Ngày 12/01/2021	Cờ thi đua cho đơn vị đạt hiệu quả sản xuất – kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2020.
2021	QĐ số 26/QĐ-NXBGDVN Ngày 17/01/2022	Tập thể LĐXS.
2021	QĐ số 23/QĐ-NXBGDVN Ngày 17/01/2022	Cờ thi đua cho đơn vị đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2021.
2021	QĐ số 32/QĐ-NXBGDVN Ngày 17/01/2022	Bằng khen của CT HĐTV đạt thành tích tốt trong công tác phát triển thị trường.
2021	QĐ số 1654/QĐ-BGDĐT Ngày 31/05/2021	Bằng khen của Bộ GD&ĐT tập thể Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020.
2022	Quyết định số 27 ngày 10/01/2023 / QĐ-NXBGDVN	Tập thể lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.
2023	Quyết định số 68 ngày 26/01/2024 / QĐ-NXBGDVN	Đơn vị đạt hiệu quả trong sản xuất – kinh doanh xuất sắc năm 2023.



## THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.



#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền quyết định cao nhất của Công ty, có toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty.



#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



#### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.



#### BAN KIỂM SOÁT

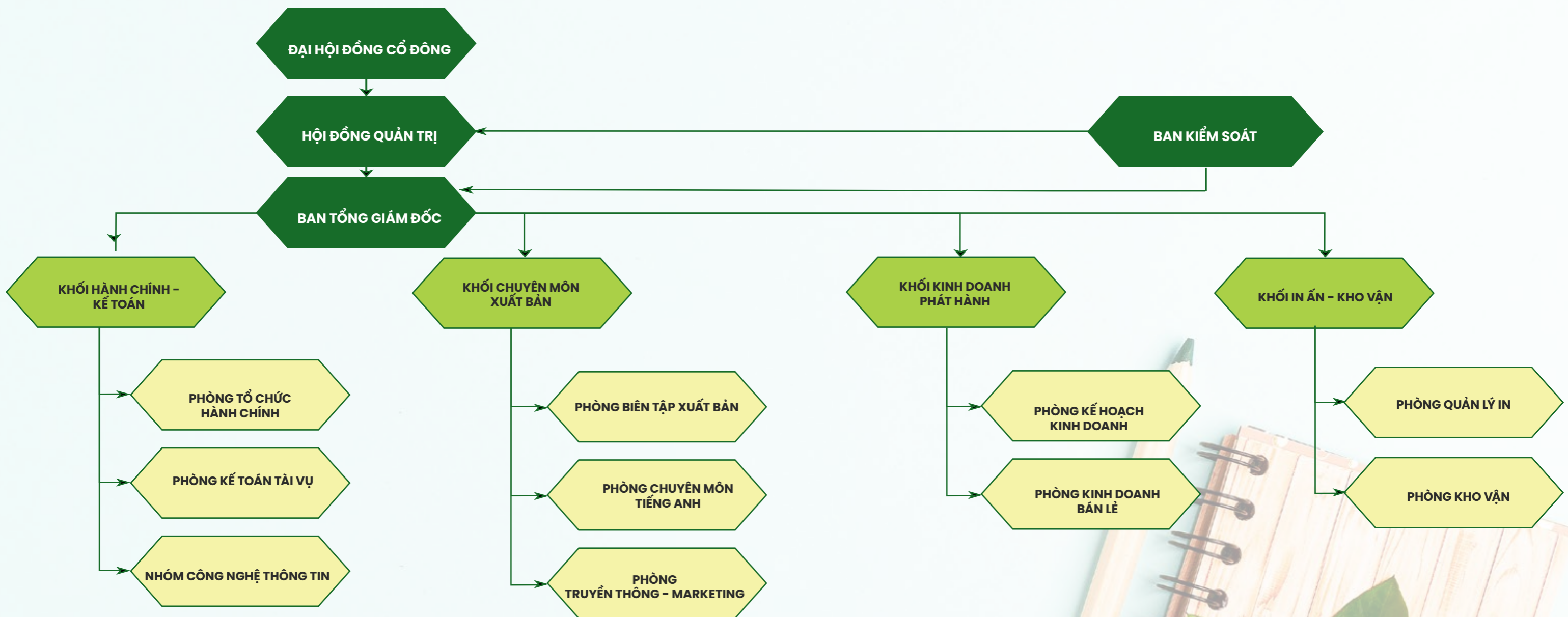
Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.





# THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## MÔ HÌNH QUẢN LÝ



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty có chi nhánh ở TP. Hồ Chí Minh để cung ứng sách giáo khoa, sách bổ trợ cho các giáo viên và sinh viên. Không có công ty con hoặc công ty liên kết với doanh nghiệp này.

“  
**ƯƠM MẦM TRI THỨC,  
 VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI**  
 ”





## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



### CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

- » Với việc luôn cải tiến và đi đầu về các sản phẩm như sách vở, thiết bị giáo dục,... Không những đảm bảo đầy đủ về số lượng mà còn cần đạt tiêu chuẩn về chất lượng, Công ty luôn mong muốn đem đến cho người tiêu dùng những sản phẩm chất lượng nhất để ươm mầm các tài năng từ những trang sách. Luôn thay đổi theo xu hướng, thời thượng để triển khai các hình ảnh, trang bìa bắt mắt cho các em học sinh. Hơn thế nữa, gia tăng sản phẩm mới bao gồm sách điện tử và các công cụ hỗ trợ khác nhằm đa dạng hoá các sản phẩm của SEDIDCO. Ứng dụng công nghệ thông tin để tích hợp các trang sách nhằm đem kiến thức tới gần với người tiêu dùng hơn. Qua đó, Công ty đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường nhằm đem đến những trải nghiệm vượt trội, hiệu quả nhất thông qua nền tảng số.
- » Công ty đảm bảo thực hiện đúng công tác thị trường bằng cách phát triển thêm với các sản phẩm giáo dục phổ thông, tạo ra khách hàng mới, địa điểm mới và mặt hàng mới, công ty quyết tâm tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu trong ngành và duy trì sức mạnh nguồn cung của mình. Ngoài ra, để đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường, công ty tiến hành khảo sát, đánh giá và thực hiện các thông lệ công bằng của công ty. Đồng thời, SEDIDCO đã hợp tác chặt chẽ với các cơ quan nhà nước để chống in lậu thông qua các sáng kiến phối hợp và hỗ trợ bản quyền. Trong khi đó, để hạn chế lạm dụng quyền sở hữu trí tuệ và vi phạm bản quyền, công ty đề xuất các quy định chặt chẽ hơn trên diện rộng, bao gồm cấp phép, thử nghiệm, xuất bản và nghiên cứu nhằm đưa ra các giải pháp công nghệ hiệu quả tối ưu.



### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- » Về chiến lược phát triển trung hạn, theo định hướng tân tiến, phát huy tối đa mọi nguồn lực sẵn có để phát triển các ngành nghề trọng điểm hiện có của Công ty. Tăng cường tận dụng các nguồn nhân lực, tài chính, vật lực để đáp ứng yêu cầu ngày càng phát triển của thị trường và liên tục cập nhật các xu hướng mới nhằm bắt kịp với thời đại phát triển nhanh chóng xã hội ngày nay. Đồng thời thực hiện lựa chọn, chỉnh sửa bản thảo của sách tham khảo hiện có và truy cập vào chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Triển khai việc tuyển dụng, phát triển một nhóm cộng tác viên và tác giả để tổ chức các bản thảo sách tham khảo mới. Duy trì quản lý chặt chẽ nguồn hàng, hạn chế rủi ro khả năng thiếu nguyên vật liệu trong mùa cao điểm, giảm lượng tồn kho cuối năm có sẵn. Tiếp tục phát triển các hoạt động chăm sóc mạng lưới đối tác, đại lý, khách hàng chiến lược cũng như phát triển hệ thống bán lẻ tại địa phương nhằm nâng cao hiệu quả bán hàng của doanh nghiệp. Bằng cách tối ưu hóa việc sử dụng kiến thức và cập nhật văn hóa thế giới trong các sản phẩm, Công ty đề ra sự nâng cao vị thế văn hóa của cộng đồng trên toàn Việt Nam.
- » Đối với chiến lược phát triển dài hạn, Công ty cung cấp các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao nhất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và giảng dạy. Luôn đóng vai trò là người bạn đồng hành đáng tin cậy trong hành trình đạt được mức độ hiểu biết tối đa. Vì vậy, mục tiêu của Công ty là sự gắn kết định hướng phát triển của SEDIDCO với các chính sách phát triển giáo dục của nhà nước mang tính nhất quán với nhau. Nhờ đó, Công ty xây dựng các sản phẩm phù hợp với triết lý phát triển tổng thể. Chiến lược chính của SEDIDCO là phát triển nguồn nhân lực vì mục tiêu dài hạn là thúc đẩy sự phát triển bền vững của mỗi cá nhân. Qua đó phương châm của Công ty là xây dựng một nền tảng kỹ thuật số mạnh mẽ cung cấp tài nguyên giáo dục mở cho cộng đồng giáo viên Việt Nam. Nền tảng này tiên tiến, hiện đại và mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



### CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

#### Đối với môi trường

Đứng trước vấn đề môi trường, Công ty triển khai kế hoạch phát triển cân đối giữa sản xuất, kinh doanh và bảo vệ môi trường một cách hiệu quả. Việc áp dụng các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường theo Nhà nước trong sản phẩm nhằm mục tiêu giảm thiểu tác động của Công ty tới hệ thống môi trường xung quanh. Qua đó, Công ty tập trung thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm việc hạn chế sử dụng các thành phần độc hại trong nguyên liệu thô và thành phẩm. Thúc đẩy việc áp dụng các vật liệu và thực hành thân thiện với môi trường, tận dụng các sản phẩm tái chế và tham gia vào các nỗ lực tuyên truyền và vận động về môi trường.

#### Đối với xã hội và cộng đồng

Đối với xã hội và cộng đồng, Công ty duy trì vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục Việt Nam bằng cách cung cấp và phổ biến các ấn phẩm bảo vệ nội dung và cấu trúc đồng thời thúc đẩy sự phát triển văn hóa và học thuật của Việt Nam. Cùng với đó, Công ty hợp tác với các trường đại học và viện nghiên cứu để phát triển chương trình giáo dục về môi trường và xã hội; tổ chức các chương trình giao lưu và tương tác với cộng đồng để chia sẻ kiến thức và học hỏi từ người dân địa phương. Với trách nhiệm xã hội được đề cao, Công ty hàng năm phân bổ một phần thu nhập của mình cho các nỗ lực từ thiện nhằm giảm bớt gánh nặng xã hội và cải thiện cuộc sống của những cá nhân xứng đáng. Hơn nữa, Công ty còn tổ chức và hỗ trợ tài chính cho các cuộc thi nhằm vinh danh những học sinh đạt thành tích xuất sắc và vượt qua những trở ngại trong học tập.

Thêm vào đó, Công ty tăng cường đào tạo nhân sự và năng lực chuyên môn đối với người lao động. Đồng thời, Công ty Tổ chức các buổi chia sẻ kiến thức về các vấn đề môi trường và xã hội cho nhân viên để nâng cao nhận thức và hiểu rõ hơn về tác động của nhân viên đối với môi trường. Việc xây dựng một đội ngũ thành thạo chuyên môn và linh hoạt là nền tảng cho sự phát triển lâu dài của công ty. Bên cạnh đó những mặt về sức khỏe và tinh thần cũng được Công ty thực hiện nhất quán, triệt để, kịp thời nhằm đáp ứng nhu cầu của toàn bộ nhân viên.



## CÁC RỦI RO



### RỦI RO KINH TẾ



Các yếu tố quan trọng của nền kinh tế, bao gồm lạm phát, tăng trưởng tín dụng, lãi suất, tốc độ tăng trưởng kinh tế,... đều có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty, đặc biệt là chính sách giáo dục luôn đổi mới và cải cách theo từng năm. Nền kinh tế Việt Nam đã hoàn thành 3/4 chặng đường phát triển vào năm 2023. Trong bối cảnh kinh tế thế giới có dấu hiệu tiêu cực, tăng trưởng toàn cầu giảm tốc do chính sách thắt chặt tiền tệ, cuộc chiến Nga – Ukraine và một số xung đột trên thế giới tiếp tục đè nặng lên các hoạt động kinh tế. Mặc dù các điều kiện kinh tế quốc tế bất lợi ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, giá cả và các khía cạnh khác, số liệu tăng trưởng kinh tế vẫn có dấu hiệu tích cực, theo Tổng cục Thống kê ghi nhận. Năm 2023 GDP của nước ta đạt 5,05%, và có xu hướng tăng dần theo từng quý. Trải qua 11 tháng năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nhóm hàng vật phẩm văn hoá, giáo dục tăng 14,4%.

Điều này cho thấy rằng nhóm ngành giáo dục đang hoạt động sôi nổi vào năm 2023 và đầu năm 2024. Với tình hình kinh tế khả quan trong nước và đánh giá thêm các rủi ro biến động bổ sung, Công ty tiếp tục theo dõi những chuyển biến kinh tế vĩ mô và các yếu tố bất thường để đáp ứng các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đặc biệt trong bối cảnh lạm phát ngày càng leo thang, tranh chấp địa chính trị xảy ra ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng nhiều đến nền kinh tế Việt Nam.



## CÁC RỦI RO



### RỦI RO BẢN QUYỀN

Ngày càng nhiều nhà xuất bản tiến vào thị trường trong bối cảnh ngành xuất bản có mức doanh thu hấp dẫn. Tuy nhiên, việc xuất bản sách một cách tùy tiện trên thị trường sẽ dẫn đến mất quyền kiểm soát chuỗi cung ứng và nhiều hậu quả khó lường, trong đó có vấn đề bản quyền. Khi nội dung và chất lượng không được đảm bảo, vấn đề sách lậu nảy sinh đáng lo ngại, làm giảm trải nghiệm đọc của độc giả, đồng thời tác động tiêu cực danh tiếng của nhà xuất bản và mất đi niềm tin của người tiêu dùng. Ngoài ra, công nghệ kỹ thuật số đã làm phát sinh các hình thức vi phạm bản quyền mới dẫn đến tình trạng vi phạm bản quyền sách càng trở nên trầm trọng hơn khi các nền tảng mạng xã hội đăng tải những đoạn trích ngắn đánh giá sách hay việc sử dụng phần mềm hoặc công nghệ bất hợp pháp. Do đó, hành vi vi phạm bản quyền sẽ cản trở sự phát triển đến thị trường xuất bản nói chung và hoạt động kinh doanh của

SEDIDCO nói riêng. Để giảm thiểu rủi ro về bản quyền, Công ty chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và thực hiện theo khuôn khổ pháp lý để bảo vệ bản quyền, bao gồm các quy định được nêu trong Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ. Ngoài ra, Công ty liên tục thực hiện kiểm tra và tuân thủ nghiêm túc các quy định về bản quyền, ký kết hợp đồng một cách đúng đắn và cung cấp đầy đủ thông tin bao gồm bảo vệ sở hữu trí tuệ và các tài liệu pháp lý liên quan. Đồng thời, Công ty tham gia các hội thảo liên quan đến bảo vệ bản quyền và lao động nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các tổ chức, đảm bảo thúc đẩy môi trường kinh doanh thịnh vượng. Hơn nữa, để phù hợp với kế hoạch chiến lược tổng thể của Công ty, SED dự định giới thiệu ra thị trường các dòng sản phẩm mới có tài liệu học tập điện tử chống vi phạm bản quyền có tính cạnh tranh cao.



### RỦI RO PHÁP LUẬT

Nhằm hạn chế các vấn đề về pháp lý và vận hành hoạt động một cách hợp pháp, Công ty luôn tuân thủ các quy định hiện hành. Do đó, Công ty đặt pháp luật lên hàng đầu trong việc quản trị, SEDIDCO là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, phân phối các sản phẩm của ngành giáo dục, Công ty phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam như: Luật Doanh Nghiệp, Luật Thuế, Luật Xuất bản, Luật Giáo dục, Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản pháp luật liên quan. Công ty thường xuyên làm việc các bộ phận trong pháp lý để cập nhật các thay đổi phương thức làm việc, từ đó, cải tạo quy trình; cập nhật chính sách của pháp luật quản lý Doanh nghiệp và các lĩnh vực mà Công ty đang hoạt động kinh doanh. Thêm vào đó, với việc niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên Công ty luôn tuân thủ các quy định tại Luật Chứng Khoán và các văn bản dưới Luật liên quan. Vào cuối năm 2023, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và UBCKNN đã ban hành một loạt các công văn gửi đến các Tổ chức Đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán về việc lưu ý, nhắc nhở và yêu cầu về việc công bố thông tin như Ban hành Công văn số 1130/SGDHN-QLNY ngày 05/06/2023 của HNX về việc hướng dẫn CBTT định kỳ và một số lưu ý về CBTT, Công văn số 7399/UBCK-GSĐC ngày 01/11/2023 về việc khảo sát công bố thông tin bằng tiếng Anh,... điều này đòi hỏi Công ty phải đảm bảo rằng các văn bản pháp luật được cập nhật mới nhất và nắm rõ các quy định hiện hành để thực hiện tốt và nhanh chóng đáp ứng yêu cầu của Chính phủ và các cơ quan quản lý. Vì thế, Công ty áp dụng công nghệ trong các khâu quản trị khách hàng, quản trị quy trình làm việc, quản trị hợp đồng và quản trị hệ thống văn bản pháp lý của Doanh nghiệp để kịp thời xử lý và hạn chế rủi ro từ pháp chế.

“

**ƯƠM MẦM TRI THỨC,  
VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI**

”





## CÁC RỦI RO

### RỦI RO LÃI SUẤT

Sự biến động của lãi suất làm suy giảm lợi nhuận của doanh nghiệp hoặc làm giảm nguồn tiền cho vay của tổ chức tài chính là một rủi ro nhạy cảm đối với các doanh nghiệp, trong đó có SEDIDCO. Tại BCTC bán niên 2023, khoản mục vay và thuê nợ tài chính ngắn hạn từ các ngân hàng thể hiện Công ty có khoản vay Ngân hàng HSBC gần 109 tỷ đồng, điều này cho thấy mỗi biến động của lãi suất đều là thách thức đối với Công ty. Đặc biệt là lãi suất tăng cao từ năm 2023 và dự báo đến bán niên 2024, FED dự kiến khả năng tăng lãi suất vào kỳ họp tháng 12 hoặc tháng 1 với lãi suất duy trì cao ít nhất tới 06/2024, sẽ dẫn đến yếu tố bất lợi trong việc điều hành chính sách của Công ty. Nhận thức được điều này, Ban lãnh đạo đã đề ra giải pháp Công ty chủ yếu vay vốn ngắn hạn với lãi suất cố định như một phần trong chính sách quản lý phù hợp của Công ty.



Hơn nữa, Công ty lập chiến lược thanh toán lãi vay nhằm giảm thiểu sự biến động của lãi suất; phối hợp với Ban lãnh đạo không ngừng theo dõi và cập nhật tình hình lãi suất để có thể điều chỉnh kế hoạch, nguồn vốn theo từng giai đoạn nhằm mang lại giá trị cho nhà đầu tư và cổ đông đồng thời tối ưu hóa kết quả kinh doanh của Công ty.

### RỦI RO HÀNG TỒN KHO

Với việc giáo dục luôn cải tiến và đổi mới, rủi ro hàng tồn kho luôn tồn tại và mang đầy tính thách thức cho các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục hiện nay. Với tình trạng in ấn và phát hành sách nhiều hơn so với nhu cầu thực tế ngày nay, các sản phẩm đó rất dễ bị hư hỏng, thất thoát dẫn đến chất lượng hàng hóa cũng làm ảnh hưởng tới việc tiêu thụ hàng hóa. Do đó mức tồn kho hàng hóa bị chi phối bởi chất lượng hàng trong kho, cần được xử lý kịp thời và đem lại lợi nhuận cao.

Do đó, Công ty đã triển khai công nghệ thông tin và hợp tác với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để đánh giá và dự đoán nhu cầu thị trường hàng năm. Điều này cho phép quản lý hiệu quả việc sản xuất sách, ngăn ngừa rủi ro về hàng tồn kho và các tác động về chi phí liên quan đến việc sản xuất thừa. Hơn nữa, bằng cách cộng tác với các nhà xuất bản, Công ty có thể thu được dữ liệu chính xác liên quan đến các xu hướng mới nổi và nhu cầu thị trường thực sự. Quản lý số lượng sách, đảm bảo bảo quản đúng cách, đảm bảo chất lượng và thiết lập các điều kiện tối ưu để bảo quản sản phẩm một cách tối ưu. Công nghệ thông tin, kỹ thuật phân tích và dự báo thị trường sẽ quản lý hàng tồn kho có giá trị trong việc hỗ trợ công ty giải quyết những thách thức này.

### RỦI RO CẠNH TRANH

Trong thế giới ngày càng phát triển và hiện đại hóa, việc thương mại hóa giáo dục trở nên rất quan trọng và là một xu hướng tất yếu, ngày càng được chú trọng và đẩy mạnh tính cạnh tranh gay gắt trong thị trường. Vì lẽ đó, Công ty SEDIDCO đã và đang cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành khác về việc tạo ra các sản phẩm như sách giáo khoa, thiết bị giáo dục và văn phòng phẩm, tài liệu học đạt chất lượng cao phù hợp với yêu cầu giảng dạy. Ngoài ra, Công ty nhận thấy rằng chi phí in ấn và sản xuất là yếu tố thiết yếu khi cung cấp sách giáo trình và tài liệu in ấn; đồng thời đề cao việc tích hợp công nghệ mới và cập nhật liên tục để duy trì tính cạnh tranh.

Nhằm khẳng định vị thế của mình như là thương hiệu uy tín, Công ty đã triển khai các chính sách, chiến lược phù hợp. Với việc kết hợp dự báo và khảo sát thị trường, Công ty sẽ điều chỉnh mức giá phù hợp cho từng phân khúc khách hàng mà vẫn đáp ứng được chất lượng sản phẩm. Quá trình điều chỉnh này yêu cầu sự cẩn thận và quyết đoán của Công ty để đảm bảo rằng Công ty và khách hàng đều có được lợi ích mong muốn.



Thêm vào đó, sách điện tử đã và đang làm nên bước đột phá mạnh mẽ trong văn hoá đọc của người Việt. Nhờ sự tiến bộ nhanh chóng của Internet và các thiết bị kỹ thuật số, giờ đây người đọc có thể dễ dàng truy cập vào vô số sách thuộc nhiều thể loại. Một tiến bộ đáng chú ý trong công nghệ sách điện tử là sự ra đời của Kindle, một thiết bị đọc cho phép người dùng lưu trữ và tải xuống hàng nghìn cuốn sách, bên cạnh việc kết hợp công nghệ bảo vệ mắt và khả năng diễn giải văn bản tương tự như từ điển. Do đó, Công ty tài trợ các khoản đầu tư đáng kể vào các sáng kiến phát triển sản phẩm điện tử với mục đích cung cấp cho người tiêu dùng các giải pháp tiện lợi và thiết thực hơn.



# 02

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư thực hiện các dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty



# BÀI TẬP THỰC HÀNH

# TIẾNG ANH

(THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018)



## NÂNG CAO NĂNG LỰC TIẾNG ANH CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC



Có đáp án, file nghe đi kèm





## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

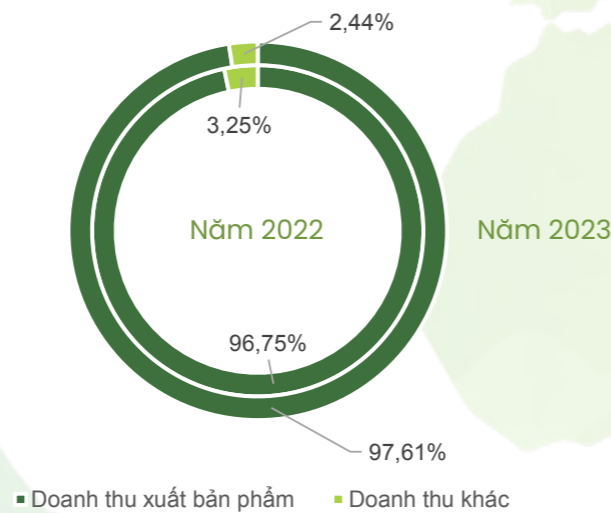
Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Doanh thu	Năm 2022	Tỷ trọng 2022 (%)	Năm 2023	Tỷ trọng 2023 (%)	% Năm 2023/ Năm 2022
1	Doanh thu xuất bản phẩm	887.847	96,75%	1.025.413	97,61%	115,49%
2	Doanh thu khác	29.520	3,25%	25.062	2,39%	84,90%
<b>Doanh thu bán hàng &amp; cung cấp dịch vụ</b>		<b>916.967</b>	<b>100,00%</b>	<b>1.050.477</b>	<b>100,00%</b>	<b>114,56%</b>

Vô số vấn đề và trở ngại vẫn đang bủa vây nền kinh tế toàn cầu vào năm 2023, với lượng tổng cầu giảm dẫn đến các nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm hơn dự đoán; nhập khẩu và xuất khẩu, cung và cầu và giá cả đều bị ảnh hưởng bởi sự gia tăng các tiêu chuẩn thương mại toàn cầu và các rào cản bảo hộ, xảy ra song song với mức tiêu thụ yếu; việc thắt chặt chính sách tiền tệ, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine phức tạp hơn, căng thẳng địa chính trị, biến đổi khí hậu,... đều đang gia tăng. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam đã xây dựng kế hoạch phát hành mới đối với lớp 5,9,12 trong năm 2024. Sách 5,9,12 mới được thẩm định và thông qua như sách giáo khoa theo lộ trình thay sách chương trình GDPT 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kế hoạch năm 2024 này là năm thứ 5 và cũng là năm cuối cùng của lộ trình thay sách giáo khoa. Vì đã và đang rất nhiều nhà xuất bản tham gia kinh doanh sách giáo khoa, đặc biệt là với sự gia tăng của sách tiếng Anh và sách điện tử, Công ty phải tạo được lợi thế cạnh tranh trong thời đại số, đồng thời luôn giám sát và hạn chế các vấn đề về sạch lậu giả tràn lan.

Do đó, Công ty triển khai kế hoạch nhằm ứng phó và thích ứng nhanh với những biến động của kinh tế thị trường, đảm bảo lợi thế và hoàn thành chiến lược kinh doanh mà Ban lãnh đạo đề ra. Công ty đã có những nỗ lực đáng kể để nâng cao hiệu quả hoạt động cả về hoạt động sản xuất và thương mại trong năm 2023, nhờ vậy mà tổng doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ năm nay bằng 114,56% so với năm ngoái, với giá trị tương đương là 1.050.477 triệu đồng. Mặc dù doanh thu khác trong năm 2023 giảm, chỉ bằng 84,90% so với năm ngoái, nhưng khoản mục doanh thu xuất bản phẩm có sự tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm trước, cụ thể bằng 115,49% so với năm 2022. Năm 2023, Công ty đã chủ động xây dựng và tiếp tục tập trung vào công tác phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần, nghiên cứu và cập nhật để cung cấp các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ phù hợp với xu thế xã hội, đặc biệt là các sản phẩm sử dụng công nghệ số, điện tử.

Cơ cấu doanh thu



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin được cập nhật đến ngày 26/01/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Lê Phương Mai	Thành viên HĐQT kiêm	25.000 (cá nhân)	0,25% (cá nhân)
		Tổng Giám đốc	1.084.750 (đại diện)	10,85% (đại diện)
2	Bà Mai Ngọc Liên	Phó Tổng Giám đốc	10.500 (cá nhân)	0,105% (cá nhân)
3	Bà Bùi Thu Giang	Phó Tổng Giám đốc	9.200 (cá nhân)	0,092% (cá nhân)
4	Ông Nguyễn Phong Yên	Thành viên HĐQT kiêm	-	-
		Phó Tổng Giám đốc	-	-
5	Bà Phạm Lan Anh	Kế toán trưởng	-	-

### Lý lịch Ban điều hành

#### Bà Lê Phương Mai – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 04/06/1975

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 2/1998 - 4/2006: Nhân viên phòng TC-LĐT NXBGD tại Tp HCM.
- 4/2006 - 3/2007: Nhân viên phòng KTTV NXBGD tại Tp HCM.
- 3/2007 - 5/2007: Phó trưởng phòng KTTV NXBGD tại Tp HCM.
- 5/2007 - 2018: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 20/09/2018 - 18/11/2021: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam.
- 18/11/2021 - nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Sở hữu cá nhân: 25.000 cổ phiếu, tương đương 0,25%VĐL

Đại diện vốn của NXBGDVN: 1.084.750 cổ phiếu, tương đương 10,85%VĐL



## Bà Mai Ngọc Liên – Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 02/08/1958

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ

Quá trình công tác:

- 1979 – 2022: Cán bộ phòng nghiên cứu Ủy ban Bảo vệ Bà mẹ và Trẻ em Trung ương – Viện Khoa học Giáo dục – Bộ GD&ĐT.
- 1987–2022: Cán bộ Trung tâm nghiên cứu giáo dục Mầm non – Viện Khoa học Giáo dục – Bộ GD&ĐT.
- 2002 – 8/2005: Biên tập viên, Nhà xuất bản Giáo dục tại Tp. Hồ Chí Minh.
- 8/2005 – 3/2006: Phó trưởng ban Biên tập Mầm non, NXB Giáo dục tại Tp. Hồ Chí Minh.
- 3/2006 – 01/2008: Trưởng ban Biên tập Mầm non, Nhà xuất bản Giáo dục tại Tp. Hồ Chí Minh.
- 01/2008 – 4/2010: Trưởng Phòng KTBT, Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 04/2010 – 01/2012: Trưởng phòng KTTT, Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 01/2012 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 10.500 cổ phiếu – 0,105% VDL

## Bà Bùi Thu Giang – Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 03/06/1968

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Quá trình công tác:

- 1992 – 06/2007: Cán bộ Nhà xuất bản Giáo dục tại TP. Hồ Chí Minh.
- 6/2007 –12/2011: Phó Trưởng phòng KHKD Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 01/2012 – 11/2021: Trưởng phòng KHKD Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 11/2021 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 9.200 cổ phiếu – 0,092% VDL

## Ông Nguyễn Phong Yên – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 15/10/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Quá trình công tác:

- 10/2010 – 9/2011: Công ty CP Mỹ thuật và Truyền thông – Nhân viên kế toán.
- 10/2011 – 8/2014: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội – Kế toán tổng hợp
- 9/2014 – 4/2022: Công ty CP Mỹ thuật và Truyền thông – Kế toán trưởng.
- 5/2022–nay: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam – Phó Tổng Giám đốc.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu – 0% VDL

## Bà Phạm Lan Anh – Kế toán trưởng

Ngày sinh: 17/11/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Quá trình công tác:

- 12/2002 –6/2007: Nhân viên Nhà xuất bản Giáo dục tại TP. Hồ Chí Minh.
- 6/2007 –12/2011: Nhân viên Kế toán Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 01/2012 – 9/2018: Phó Trưởng phòng Kế toán Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.
- 9/2018–nay: Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu – 0% VDL

**NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2023:** Không có





# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Tính tại ngày 31/12/2023

TỔNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI

# 116

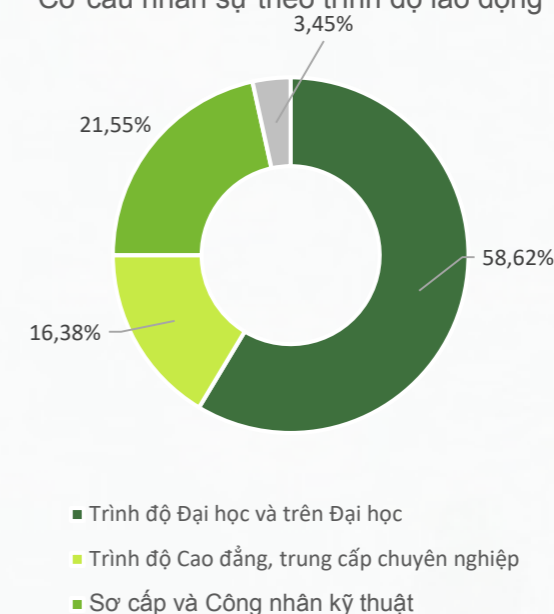
## SỐ LƯỢNG VÀ THU NHẬP CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Cơ cấu người lao động trong Công ty tại ngày 31/12/2023 như sau:

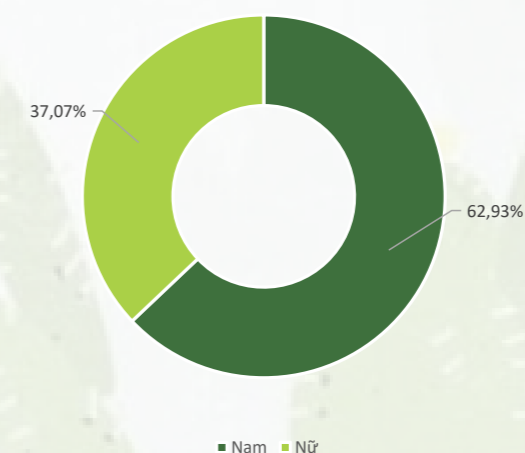
STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	<b>116</b>	<b>100</b>
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	68	58,62
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	19	16,38
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	25	21,55
4	Lao động phổ thông	4	3,45
II	Theo giới tính	<b>116</b>	<b>100</b>
1	Nam	73	62,93
2	Nữ	43	37,07
III	Theo thời hạn HĐLĐ	<b>116</b>	<b>100</b>
1	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	23	19,83
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	93	80,17



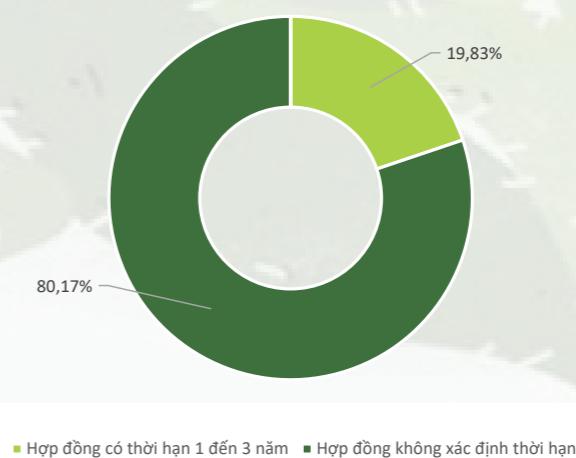
Cơ cấu nhân sự theo trình độ lao động



Cơ cấu nhân sự theo giới tính



Cơ cấu nhân sự theo thời hạn hợp đồng lao động





## CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

### VỀ TUYỂN DỤNG

Quá trình tuyển dụng sẽ được tiến hành một cách công bằng và minh bạch đối với từng ứng viên, đảm bảo mọi ứng viên đều có cơ hội công bằng để chứng minh năng lực của mình. Điều này giúp tạo ra một môi trường làm việc tích cực và cơ hội phát triển bình đẳng cho tất cả nhân viên trong công ty. Công ty ưu tiên việc tuyển dụng những cá nhân có năng lực chuyên môn, thái độ tích cực và ham học hỏi để đáp ứng yêu cầu của quá trình sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Công ty thường tổ chức các đợt tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, với những ứng viên có tay nghề vững và đặc biệt là tinh thần trách nhiệm.

### MÔI TRƯỜNG CÔNG VIỆC

Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty, để mọi nhân viên đều có cơ hội tỏa sáng. Ngoài ra, Công ty luôn lắng nghe ý kiến và cởi mở giữa các nhân viên, khiến văn phòng thành một nơi thân thiện, nơi mọi người cảm thấy thoải mái thể hiện cá tính và ý tưởng của mình, đồng thời tận dụng tối đa các kỹ năng và chuyên môn của nhân viên.

### VỀ ĐÀO TẠO

Công ty luôn chú trọng xây dựng những chính sách phát triển nhân lực hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng nhân viên. Vì vậy, hàng năm, Công ty tổ chức các khóa đào tạo nội bộ ngắn hạn để nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật công nghệ và quy trình làm việc mới cho từng phòng ban, từng khối hoạt động. Công ty cũng đã triển khai đào tạo các nhà quản lý ở cấp độ chuyên nghiệp thông qua kinh nghiệm thực tế và tài trợ cho giáo dục quốc tế và trao cơ hội cho các ứng viên tiềm năng để phát huy năng lực, phát triển sự nghiệp lâu dài, bền vững với Công ty. Song song với các giá trị vật chất mà Công ty chi trả cho cán bộ công nhân viên, SEDIDCO cũng thực hiện chăm sóc đời sống tinh thần, tạo môi trường thúc đẩy lẫn nhau, uy tín, chân thành và tôn trọng lẫn nhau của người lao động đúng với giá trị cốt lõi mà công ty đề ra là “Tâm - trí - tín - nhân”.

Trong năm 2023, Công ty đã tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBNV viên nhằm nâng cao trình độ và kỹ năng cho bản thân, giúp ích cho công việc (Tổ chức: 17 khóa đào tạo, tổng số tiền: 530.000.000 đồng).

### VỀ LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI, ĐÃI NGỘ

Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của Cán bộ nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc nhằm đảm bảo thu nhập ổn định, đồng thời tạo động lực khuyến khích Cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Hơn nữa, Công ty luôn lấy nhân viên là nền tảng cho sự phát triển bền vững và luôn đặc biệt quan tâm khi tổ chức các chuyến thăm hỏi Người lao động kết hôn, sinh con, ốm đau; tổ chức sinh nhật hằng quý; hỗ trợ cho Người lao động khi gặp khó khăn đột xuất, tổ chức tặng quà cho con Người lao động nhân dịp Quốc tế thiếu nhi, tết Trung thu và đạt thành tích cao trong học tập hằng năm,... Trên hết, Công ty ưu tiên đảm bảo chăm sóc cho cuộc sống của nhân viên theo hướng tích cực nhằm hỗ trợ nhân viên làm việc trong điều kiện tốt nhất.

### VỀ CÔNG TÁC ĐẢM BẢO TÍNH TÍNH CÔNG BẰNG, DÂN CHỦ, VĂN MINH

Ban lãnh đạo Công ty luôn khuyến khích việc áp dụng các quy chế dân chủ trong Công ty, khuyến khích nhân viên thực hiện các quy định này trong mọi hoạt động của Công ty, Công đoàn và Đoàn thanh niên.

Công ty tiến hành kiểm tra chất lượng một cách thường xuyên để hỗ trợ, đánh giá hiệu quả làm việc của nhân viên và đưa ra các giải pháp cải tiến. Đồng thời, Công ty khuyến khích nhân viên thử những điều mới và phát triển kỹ năng trong công việc.

Để giúp nhân viên nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu công việc và xây dựng sự nghiệp, Công ty tạo nhiều cơ hội để nhân sự tự đề xuất mục tiêu và phương hướng phát triển cá nhân. Người lao động sẽ trở nên chuyên nghiệp và có năng lực hơn trong việc thực hiện trách nhiệm và nhiệm vụ liên quan đến công việc của công ty nhờ quyết định này, điều này cũng sẽ giúp công ty mở rộng và phát triển hiệu quả hơn.

### VỀ PHÚC LỢI, ĐÃI NGỘ

Công ty thường trích một phần của lợi nhuận sau thuế được dành riêng mỗi năm nhằm khen thưởng cho những cá nhân có đóng góp lớn cho Công ty. Công ty đồng thời tổ chức các buổi dã ngoại, các chuyến du lịch để giúp nhân viên phục hồi sức lao động và thư giãn. Ngoài ra, SEDIDCO còn tổ chức các hội thao không chỉ nâng cao sức khỏe người lao động mà còn làm tăng sự gắn kết trong Công ty. Những chính sách này đã được xây dựng một cách chi tiết, thường xuyên được Ban Lãnh đạo Công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm duy trì chế độ phúc lợi cho CBNV ở mức cao, qua đó góp phần tạo động lực làm việc, khích lệ CBNV đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Công ty.

Ngoài những phúc lợi về vật chất, Công ty còn hỗ trợ cho các nhân sự tham gia các loại hình bảo hiểm theo đúng quy định là bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho 100% cán bộ nhân viên nhằm bảo vệ sức khỏe, tạo được động lực giúp nhân viên yên tâm làm việc hiệu quả hơn.





## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Thu nhập bình quân người lao động

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Mức lương bình quân (triệu đồng/người/tháng)	18	18	19,3	19,3	20



## CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN



### ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng đầu tư tài chính dài hạn của Công ty là 770.000.000 đồng. Đây là khoản Công ty góp vốn vào Công ty cổ phần Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định. Khoản đầu tư này Công ty thu được cổ tức hàng năm



### ĐẦU TƯ TÀI SẢN

Từ năm 2021 đến nay, Công ty đã đưa vào vận hành kho Tân Phú Trung với diện tích đất là 12.572 m<sup>2</sup>, diện tích sàn sử dụng gần 8.400 m<sup>2</sup> tại địa chỉ Lô A5 – 2, khu A5, đường D4&N2, khu công nghiệp Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Về pháp lý, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM cấp sổ hồng.

Kho Tân Phú Trung đã đáp ứng nhu cầu về kho bãi đối với hàng hóa và vật tư, tiết kiệm chi phí và đảm bảo an toàn hàng hóa lưu kho.



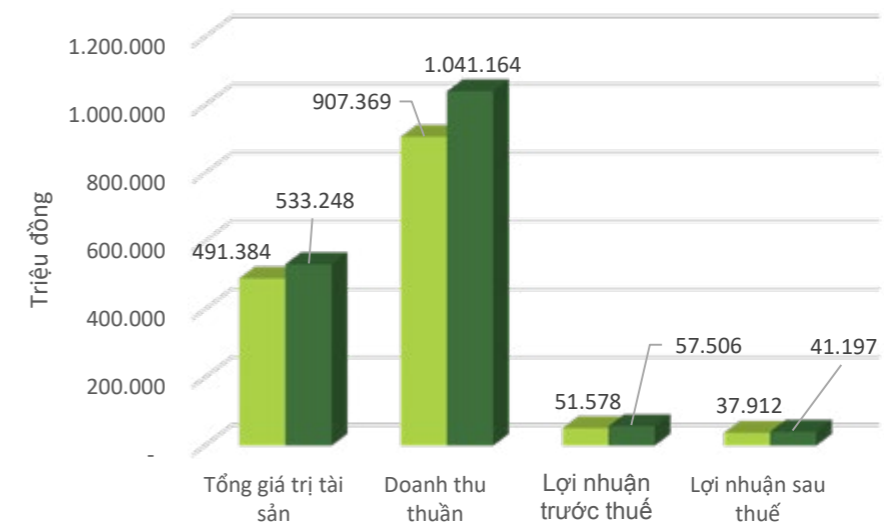


## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2022	2023	%2023/2022
1	Tổng giá trị tài sản	491.384	533.248	108,52%
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	907.369	1.041.164	114,75%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	51.054	57.891	113,39%
4	Lợi nhuận khác	523	-385	-
5	Lợi nhuận trước thuế	51.578	57.506	111,49%
6	Lợi nhuận sau thuế	37.912	41.197	108,67%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%		

## Tình hình tài chính



Năm 2023, Công ty tiếp tục trên đà phát triển và đẩy mạnh trong hoạt động kinh doanh dưới nền kinh tế đầy biến động. Với thành tích ấn tượng trong một năm đầy bất ổn về mặt kinh tế xã hội và xung đột căng thẳng trên toàn cầu, doanh thu thuần năm 2023 đạt 1.041.164 triệu đồng vào năm 2023, bằng 114,75% so với năm 2022. Bên cạnh đó, với mức ghi nhận 57.891 triệu đồng trong năm 2023, bằng 113,39% so với năm 2022, lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của SEDIDCO cho thấy sự tăng trưởng vững chắc. Ngoài ra, năm 2023 Công ty ghi nhận đạt lợi nhuận trước thuế là 57.506 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế là 41.197 triệu đồng, tăng so với năm ngoái, lần lượt bằng 111,49% và 108,67% so với năm 2022. Qua đó, Công ty đã lường trước rõ ràng và ứng phó phù hợp với những thách thức và thay đổi của môi trường kinh doanh.

### TỔNG TÀI SẢN NĂM 2023

# 533.248

Triệu đồng



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,77	1,82
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,75	0,61
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	43,65	44,27
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	77,48	79,45
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,14	3,11
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,84	2,03
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	4,18	3,96
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	14,14	14,35
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	7,67	8,04
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,63	5,56

### CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH





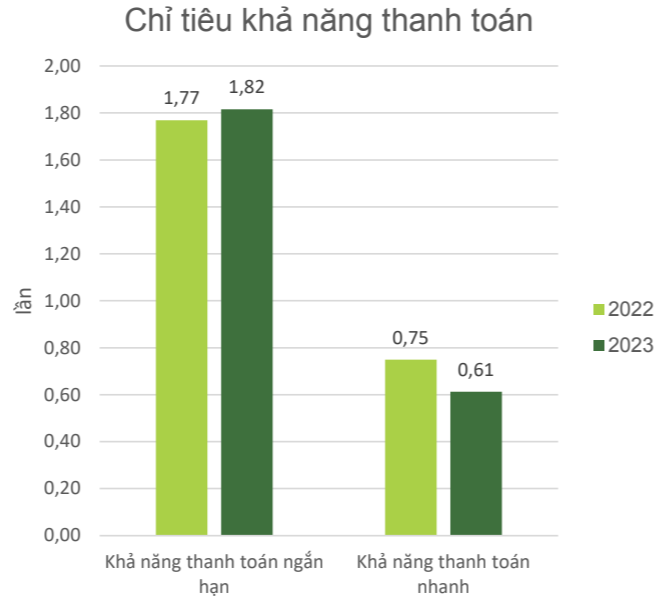
## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH



### Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Với hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,82 vào năm 2023, tăng 0,05 lần so với năm trước, Công ty đã chứng tỏ khả năng đáp ứng các khoản nợ ngắn hạn đều đặn và tốt hơn. Trong năm 2023, SEDIDCO ghi nhận khoản phải thu khách hàng được giảm bởi khách hàng đã tiến hành thanh toán chi phí, đồng thời công ty cũng thanh toán các khoản nợ và phải nộp khác để đảm bảo tính thanh khoản, góp phần nào giảm bớt gánh nặng về tài chính hơn và giảm rủi ro tài chính. Qua đó, đảm bảo được mục tiêu đã đề ra của Công ty là giảm thiểu nợ đem lại nhiều lợi ích khác lớn hơn.

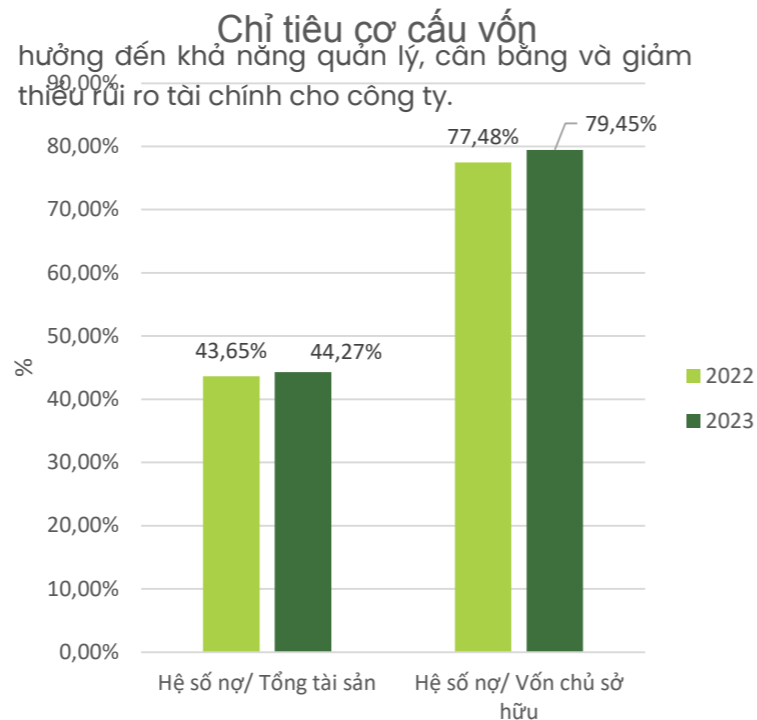
Ngoài ra, hệ số thanh toán nhanh được ghi nhận ở mức thấp hơn so với năm ngoái là 0,14 lần, nguyên do là bởi các mặt hàng tồn kho có sự tích trữ nhiều hơn và Công ty cũng đang trên đà xuất bản đa dạng các loại sách và sản phẩm cho những kỳ sắp tới.



### Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty năm 2023 ghi nhận sự tương đương và chỉ tăng nhẹ so với năm 2022, cụ thể hệ số nợ/tổng tài sản tăng từ 43,65% lên 44,27%, và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng từ 77,48% lên 79,45%. Nguyên nhân chính dẫn đến sự tăng trưởng này là do khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng đến 15,59% so với cùng kỳ, lên khoảng 70.355 triệu đồng. Qua đó, nếu chỉ tiêu cơ cấu vốn của SEDIDCO tăng lên, điều đó thể hiện công ty đang mở rộng và đầu tư vào những triển vọng mới.

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty cũng cần đánh giá và xem điều này có thể ảnh

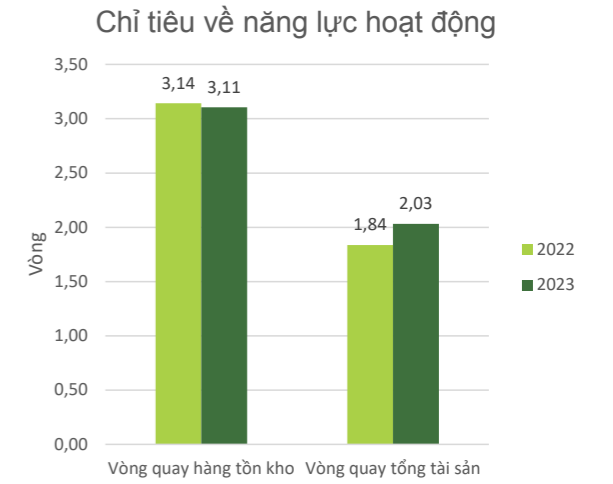


### Chỉ tiêu năng lực hoạt động

Năm 2023 ghi nhận các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty có sự đối lập giữa vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản. Vòng quay hàng tồn kho của Công ty trong năm 2023 không có nhiều sự khác biệt so với năm 2022, cụ thể trong năm 2023 Công ty ghi nhận 3,11 vòng quay hàng tồn kho. Bên cạnh đó, với việc sách luôn được cải tiến để đáp ứng nhu cầu của độc giả nên để giảm thiểu rủi ro thất thoát vốn và chi phí lưu kho, Công ty luôn áp dụng chính sách kiểm soát hàng tồn kho một cách hiệu quả.

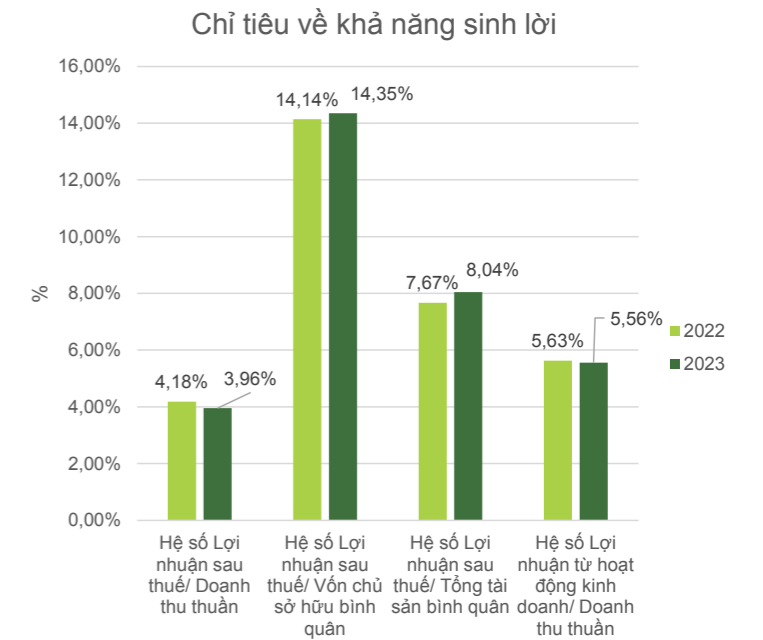
Vòng quay tổng tài sản trong năm 2023 ghi nhận tăng từ 1,84 vòng trong năm 2022 lên 2,03 vòng trong năm 2023. Qua đó, tăng giá trị tài sản bằng cách tăng sản lượng sản phẩm hoặc dịch

vụ, mở rộng thị trường tiêu thụ và tăng giá bán để ổn định tình hình kinh doanh hơn. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo SEDIDCO cũng giám sát toàn bộ vòng quay tài sản như một phương tiện để đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty và đưa ra các quyết định kinh doanh hợp lý.



### Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Các chỉ số về khả năng sinh lời đều có những thay đổi tăng và giảm so với cùng kỳ năm trước. Năm 2023, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế đều vượt chỉ tiêu đề ra. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời có biến động lên, xuống so với năm trước. Cụ thể hơn, hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần và hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần đều có sự suy giảm nhẹ, lần lượt ở mức 3,96% và 5,56%. Hệ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu và hệ số lợi nhuận trên tài sản đều cho thấy sự tăng trưởng, trong đó hệ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu là 14,35% và hệ số lợi nhuận trên tài sản là 8,04%. Điều này cho thấy hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vẫn đang trong giai đoạn khắc phục khó khăn, rào cản và vượt qua những thách thức của thời cuộc hiện nay.





# CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

## THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU

- **CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam** được niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("HNX")
- **Mã cổ phiếu:** SED
- **Kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC



Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 10.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.271.800 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 728.200 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 10.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/ cổ phiếu



## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 21/3/2024)

STT	Đối tượng	Số cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu</b>	<b>9.271.800</b>	<b>92.718.000.000</b>	<b>92,718%</b>
1	Cổ đông sở hữu từ 5% vốn CP trở lên	4.339.000	43.390.000.000	43,39%
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% vốn CP	4.932.800	49.328.000.000	49,328%
<b>II</b>	<b>Cổ đông Nhà nước</b>	<b>4.339.000</b>	<b>43.390.000.000</b>	<b>43,39%</b>
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>728.200</b>	<b>7.282.000.000</b>	<b>7,282%</b>
<b>IV</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>9.443.601</b>	<b>94.436.010.000</b>	<b>94,436%</b>
1	Cá nhân	4.371.401	43.714.010.000	43,714%
2	Tổ chức	5.072.200	50.722.000.000	50,722%
<b>V</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>556.399</b>	<b>5.563.990.000</b>	<b>5,564%</b>
1	Cá nhân	517.699	5.176.990.000	5,177%
2	Tổ chức	38.700	387.000.000	0,387%
<b>TỔNG CỘNG (IV + V)</b>		<b>10.000.000</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN (Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 21/3/2024)

STT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	4.339.000	43,39%

**GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ:** Không có

**CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC:** Không có

### TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

Căn cứ Công văn số 324/UBCK-PTTT ngày 13/06/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty hiện nay là 0% vốn điều lệ.

**TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:** Không có

## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Những nỗ lực về sản phẩm và thương mại của Công ty đã đạt được kết quả nổi bật trong năm 2023. Bên cạnh việc chú trọng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tầm quan trọng của mục tiêu phát triển bền vững cũng luôn được Công ty quan tâm. Qua đó, SEDIDCO đề cao việc bảo vệ môi trường và xã hội đi đôi cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



### TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Với việc khí hậu toàn cầu đang có nhiều dấu hiệu bất ổn như là tác động của El Nino, trái đất đang nóng lên một cách nhanh chóng do tăng lượng khí nhà kính,... Việc loại bỏ không đúng cách các chất thải nguy hại trong việc in ấn, phát hành sách có thể dẫn đến ô nhiễm môi trường. Đây là thách thức lớn và là vấn đề ưu tiên hàng đầu của các quốc gia và cộng đồng hiện nay, đặc biệt là ở Việt Nam. Tại Hội nghị Thượng đỉnh của các Nhà lãnh đạo trong khuôn khổ Hội nghị Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP26), Việt Nam công bố những cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 đồng thời nhất trí ủng hộ những tuyên bố và sáng kiến quan trọng về bảo vệ rừng.

Đồng nhất với lời kêu gọi của Chính phủ, để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng nguồn nhiên liệu, ứng dụng các thiết bị hiện đại với mục tiêu giảm thiểu lượng phát thải nhà kính ở mức tối thiểu. Đồng thời, Công ty tổ chức các buổi tuyên truyền và kết hợp các chương trình đào tạo nhằm kêu gọi nhân viên trồng cây, bảo vệ môi trường nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho nhân viên. Ngoài ra, Công ty ưu tiên chọn những đối tác có sự cam kết và có những biện pháp để giảm khí thải ra ngoài môi trường để hợp tác cùng.



### QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Hiện nay, ở mảng hoạt động kinh doanh chính, Công ty đang phát hành sách với nguyên vật liệu chủ yếu sử dụng giấy và mực in. Việc sản xuất giấy và mực in đòi hỏi phải sử dụng rất nhiều hóa chất có tác động đến môi trường từ quá trình sản xuất, sử dụng nguyên liệu, và vận chuyển. Các loại mực in chứa hóa chất độc hại như hợp chất hữu cơ bay hơi, chì và các kim loại nặng hay việc khai thác gỗ để sản xuất giấy có thể gây ra tác động tiêu cực đến rừng nguyên sinh, nơi sống của động vật hoang dã.

Nắm được rõ vấn đề trên, Công ty luôn lựa chọn hợp tác với những nhà cung ứng đạt các tiêu chuẩn về môi trường qua việc sử dụng giấy tái chế hoặc giấy có nguồn gốc rừng bền vững. Hơn nữa, Công ty còn triển khai các kế hoạch như tối ưu hóa quy trình sản xuất để giảm lượng chất thải và sử dụng nguyên liệu; đầu tư vào công nghệ in ấn thân thiện với môi trường và sử dụng mực in không độc hại.; sắp xếp lịch trình phù hợp trong quá trình vận chuyển để giảm khí thải carbon. Đồng thời, Việc quản lý chất lượng nguyên vật liệu và bảo quản sản phẩm cũng được cải thiện nhờ công ty đã sử dụng kho Tân Phú Trung được trang bị nhiều công nghệ hiện đại và tối thiểu hóa các khoản chi phí phải chi trả.





## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



### TIÊU THỤ NƯỚC

Đơn vị sử dụng	Đơn vị tính	Chi phí chi trả
Kho Man Thiện	đồng	11.490.282
Kho Tân Phú Trung	đồng	25.592.423
VP 231 Nguyễn Văn Cừ	đồng	16.213.764
<b>Tổng</b>	<b>đồng</b>	<b>53.296.469</b>

Công ty nhận thức được rằng nguồn nước là tài nguyên vô giá nhưng không phải vô tận, và hiện còn tồn tại một số khó khăn đối với nguồn nước như vấn đề ô nhiễm, suy giảm chất lượng nước, tác động của biến đổi khí hậu và thiếu khả năng dự phòng ứng phó với diễn biến của nguồn nước. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty liên kết chặt chẽ với nguồn tài nguyên nước, cụ thể là việc xử lý nước thải trong quá trình sản xuất sách cần đòi hỏi hệ thống xử lý nước thải hiệu quả để đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường. Ngoài quá trình sản xuất, hoạt động hàng ngày của công ty cũng tiêu thụ lượng nước đáng kể, từ việc sử dụng nước uống đến các mục đích vệ sinh và vận hành. Công ty ghi nhận đã sử dụng tổng cộng 53.296.469 đồng trong năm 2023. Chính vì vậy, Công ty đầu tư vào hệ thống xử lý nước hiệu quả để giảm ô nhiễm môi trường và tái sử dụng nước sau quá trình xử lý. Ngoài ra, hàng kỳ Công ty thực hiện đợt kiểm tra các rò rỉ hệ thống thống nước, thực hiện các biện pháp tiết kiệm nước, lắp đặt hệ thống vòi nước tự động với cơ chế tự động ngắt. Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn khuyến khích nhân viên tiết kiệm nước vì lợi ích và giá trị tinh túy mà nguồn nước đem lại.



### TIÊU THỤ ĐIỆN

Năng lượng điện đóng vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của SEDIDCO những năm qua. Tuy nhiên, việc tiêu thụ điện không đúng cách và quá nhiều sẽ ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh trong quá trình sản xuất, vận hành và quản lý hoạt động kinh doanh. Do đó, Công ty luôn coi trọng công tác quản lý tiêu thụ năng lượng bằng nhiều biện pháp giảm thiểu năng lượng tối ưu nhất. Công ty đã thiết lập chính sách quản lý năng lượng như giảm thiểu việc sử dụng máy móc không cần thiết vào giờ nghỉ; liên tục kiểm tra các mạng lưới điện tại các văn phòng, nơi làm việc, đảm bảo an toàn máy móc, thiết bị, thực hiện bảo trì; đào tạo nhân viên về việc tiết kiệm năng lượng trong hoạt động hàng ngày. Thêm vào đó, Ban lãnh đạo công ty đề ra kế hoạch đầu tư vào thiết bị, máy móc có hiệu suất năng lượng cao, sử dụng công nghệ tiết kiệm điện và tối ưu hóa hệ thống chiếu sáng để giảm tiêu thụ điện. Ngoài ra, Công ty còn khuyến khích nhân viên thực hiện các chiến dịch vì môi trường như phong trào Giờ Trái Đất hàng năm nhằm giảm tác động tiêu cực đến môi trường và tài nguyên năng lượng.

Đơn vị sử dụng	Đơn vị tính	Chi phí chi trả
Kho Tân Phú Trung	đồng	113.532.935
Kho Man Thiện	đồng	14.128.200
VP 231 Nguyễn Văn Cừ	đồng	116.659.848
VP 133 Dương Bá Trạc	đồng	74.925.518
<b>Tổng</b>	<b>đồng</b>	<b>319.246.501</b>



### CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty SEDIDCO luôn tạo điều kiện thoải mái, tốt nhất với cán bộ công nhân viên tới cộng đồng xã hội sẽ đóng góp vào việc tăng cường sự phát triển bền vững của các doanh nghiệp. Ban lãnh đạo và nhân viên của Công ty tận tâm tham gia vào các nỗ lực bảo tồn môi trường do chính quyền địa phương tổ chức. Đưa việc cam kết bảo vệ môi trường tại công ty và cộng đồng vào hành động bằng cách lập kế hoạch, lãnh đạo và thực hiện.

Song song với đó, Công ty nhận thấy rằng việc tạo ra môi trường làm việc tích cực và giúp nhân viên phát triển cá nhân sẽ góp phần vào sự thành công của công ty. Với tôn chỉ cam kết đảm bảo quyền lợi của nhân viên, SEDIDCO triển khai các quy định về quy trình tuyển dụng, mức lương và phúc lợi, chính sách về thăng tiến nghề nghiệp và cơ hội đào tạo, cũng như các tiêu chí và quy định để thúc đẩy đa dạng và công bằng trong quá trình tuyển dụng. Đồng thời, Công ty thực hiện chính sách tạo môi trường làm việc tích cực, bao gồm quy định về an toàn lao động, chính sách về sức khỏe và phúc lợi, chương trình cân bằng công việc - cuộc sống; chính sách về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn lao động, và các quyền lợi khác mà công ty cung cấp cho nhân viên. Hơn nữa, công ty thường xuyên tổ chức cho nhân viên những hoạt động thể dục thể thao, các chương trình du lịch, team-building và các hoạt động giao lưu giữa các phòng ban nhằm tăng cường sự gắn bó giữa quản lý và nhân viên.

Những chính sách này đặt ra nền tảng quan trọng giúp nâng cao sức khỏe và tinh thần cho nhân viên, tạo ra một môi trường làm việc tích cực, giúp nhân viên tự tin và tận tâm trong công việc của mình. Các nhân viên và công ty nhìn chung đều được hưởng lợi nhiều từ những giá trị này, và điều đó là động lực để công ty nỗ lực để phát triển bền vững trong tương lai.





## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Cùng với công cuộc phát triển toàn diện đất nước, ngoài những việc thúc đẩy trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn đề cao trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội để góp phần chia sẻ với cộng đồng và đóng góp cho cộng đồng địa phương. Hàng năm, Công ty tổ chức hoạt động như hỗ trợ giáo dục, y tế, môi trường, văn hóa, và các chương trình khuyến khích trẻ em nghèo hiếu học. Trong năm 2023 vừa qua, Công ty đã tổ chức rất nhiều chương trình tặng sách, trao tặng học bổng cho trẻ em nghèo vượt khó ở nhiều tỉnh thành. Có thể kể đến chương trình trao trực tiếp 620 suất học bổng (mỗi suất trị giá 2 triệu đồng) đến các em học sinh từ lớp Một đến lớp Mười Hai vượt khó học



tốt tại tỉnh Đồng Tháp, Bình Dương, Đắk Lắk, Trà Vinh, Vĩnh Long, Tiền Giang, Bến Tre. Bên cạnh đó, SED cũng thường xuyên thực hiện những buổi hội thảo nhằm nâng cao phương pháp giảng dạy cho giáo viên trước mỗi đợt phát hành bộ sách mới. Điều này sẽ giúp các giáo viên mang lại kiến thức cho học sinh một cách hiệu quả nhất. Việc tham gia các hoạt động nhân văn này là một nghĩa vụ với một doanh nghiệp của cộng đồng, ngoài ra đó còn là trách nhiệm đạo đức, tình cảm đối với mỗi nhân viên và đối với cộng đồng, xã hội mà Công ty đang hoạt động.

### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Là một công ty đại chúng và đăng ký giao dịch trên sàn HNX, SED nhận thức được vai trò của tăng trưởng xanh đối với sự phát triển kinh tế của một tổ chức và rộng hơn là quốc gia. SED sẵn sàng và chủ động tham gia các kế hoạch hành động liên quan hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.





# 03

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty





# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2023

Năm 2023 ghi nhận dấu ấn phát triển trong công tác hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển nền tảng số trong kinh doanh và quản lý, đồng thời đầu tư vào tăng trưởng thương mại điện tử bên cạnh việc mở rộng mạng lưới kinh doanh. Ngành Xuất bản đã ứng dụng Công nghệ Số để triển khai một số nội dung chính gồm: Số hóa Dữ liệu, tạo Dữ liệu lớn (big data) của các đơn vị, Chuyển đổi Số quy trình làm việc để làm ra các sản phẩm xuất bản đáp ứng nhu cầu đọc đa dạng của xã hội. Để hoàn thành kế hoạch mục tiêu kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã xây dựng nhiều kế hoạch triển khai trong đó có việc ứng dụng công nghệ số để triển khai việc số hóa dữ liệu, tạo dữ liệu lớn của các đơn vị, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc sản xuất các sản phẩm xuất bản đáp ứng nhu cầu đọc đa dạng của xã hội. Bằng việc nắm chắc các cơ hội, tận dụng thế mạnh nội tại, năm 2023, Công ty đã nỗ lực tạo ra nguồn doanh thu và lợi nhuận trước thuế ổn định lần lượt được ghi nhận là 1.041.164 triệu đồng và 57.506 triệu đồng, vượt qua mức kế hoạch ĐHCĐ đề ra.

Từ đó, những giải pháp được triển khai cho thấy các chiến lược được áp dụng đã mang lại kết quả thuận lợi. Trong năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên Công ty. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc cũng ưu tiên quản lý chi phí thông qua việc thực hiện các biện pháp nhằm giảm chi phí quản lý doanh nghiệp và loại bỏ các chi phí không cần thiết. Những chính sách và hành động này được thực hiện nhằm nâng cao giá trị cho các nhà đầu tư, cổ đông và tác động tích cực đến chất lượng giáo dục ở Việt Nam.

### DOANH THU THUẦN

**1.041.163.849.984 đồng**

### LỢI NHUẬN SAU THUẾ

**41.197.424.439 đồng**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện 2022	% TH 2023/ KH 2023	% TH 2023/ TH 2022
1	Tổng Doanh thu	950.000	1.043.756	908.956	109,87%	114,83%
2	Lợi nhuận trước thuế	52.000	57.506	51.578	110,59%	110,47%

“ **ƯƠM MẦM TRI THỨC,  
VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI** ”

Công ty cũng áp dụng áp dụng những quy trình và hệ thống mới để nâng cấp chất lượng về quản lý trong tất cả các mặt, cụ thể:

### Quản trị tài chính - kế toán

Công ty sử dụng phần mềm kế toán trực tuyến để quản lý tài chính và kế toán. Phần mềm này giúp tổng hợp số liệu, lập báo cáo tài chính, phân tích tình hình tài chính, quản lý chi phí, và theo dõi công nợ một cách chính xác và kịp thời. Điều này giúp công ty tăng cường hiệu quả trong quản lý tài chính và đảm bảo minh bạch trong báo cáo tài chính.

### Quản trị nhân sự

Công ty áp dụng công nghệ thông tin để quản lý nhân sự, bao gồm quản lý hồ sơ nhân viên, tổng hợp báo cáo lao động, theo dõi biến động nhân sự, và thống kê trình độ nhân viên. Điều này giúp công ty quản lý nhân sự một cách hiệu quả và kịp thời, đồng thời cải thiện trải nghiệm làm việc của nhân viên.

### Quản trị quan hệ khách hàng

Công ty thiết lập các quy trình đánh giá hợp đồng và đánh giá năng lực cung cấp dịch vụ in ấn và xuất bản sách. Đồng thời, công ty tiếp tục triển khai kế hoạch tiếp thị và quảng cáo để tìm kiếm khách hàng mới và tăng cường hài lòng của khách hàng hiện tại. Công ty cũng sử dụng phần mềm kế toán để quản lý thông tin khách hàng và đảm bảo phục vụ khách hàng một cách hiệu quả và chuyên nghiệp.

### Quản trị chất lượng

Công ty áp dụng các tiêu chuẩn được nghiên cứu kỹ lưỡng để xây dựng và quản lý hệ thống quản lý chất lượng. Công ty đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn này thông qua việc thực hiện kiểm tra và cải tiến liên tục trong quá trình sản xuất và in ấn. Điều này giúp công ty đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ, từ đó tăng cường uy tín và hài lòng của khách hàng.

Thông qua các biện pháp quản trị và chất lượng này, công ty đầu tư và phát triển giáo dục chuyên in ấn sách và hợp tác với nhà xuất bản có thể đạt được hiệu quả kinh doanh cao và xây dựng mối quan hệ lâu dài với khách hàng và đối tác.



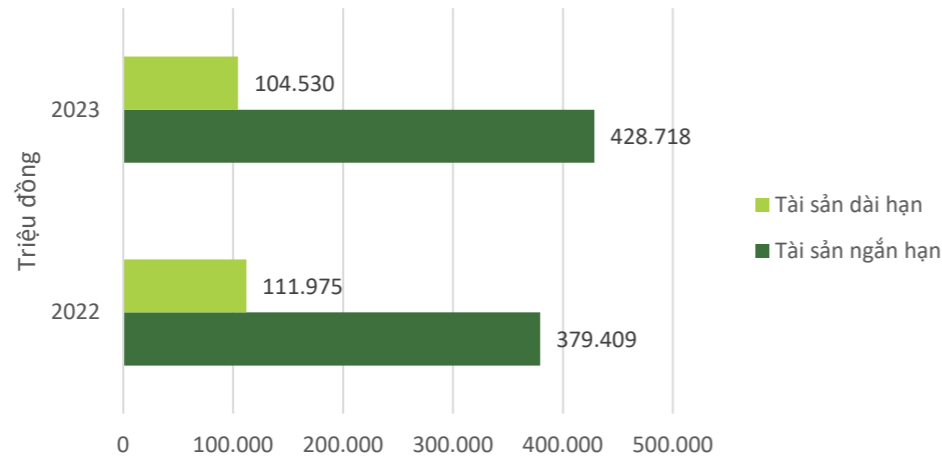


# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Khoản mục	2022		2023		% tăng/ giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Tài sản ngắn hạn	379.409	77,21%	428.718	80,40%	13,00%
Tài sản dài hạn	111.975	22,79%	104.530	19,60%	-6,65%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>491.384</b>	<b>100%</b>	<b>533.248</b>	<b>100%</b>	<b>8,52%</b>

Tình hình tài sản

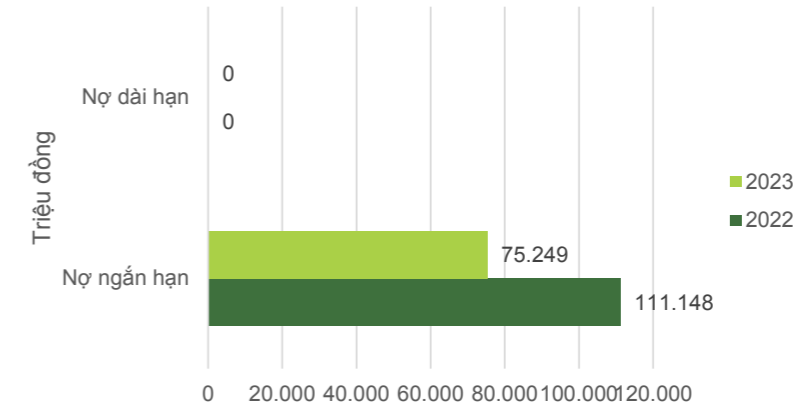


Tính đến thời điểm cuối năm 2023, tổng tài sản của Công ty ghi nhận ở mức hơn 533.248 triệu đồng, tăng 8,52% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do sự tăng của tài sản ngắn hạn lên tới 13%, trong khi đó tài sản dài hạn đã giảm 6,65%. Trong cơ cấu tài sản, tài sản ngắn hạn chiếm phần lớn và tăng nhẹ từ 77,21% lên 80,40%. Tiền và các khoản tương đương tiền, hàng tồn kho chiếm phần lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Do đó, có thể thấy tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu đến từ các khoản tương đương tiền và lượng hàng tồn kho so với năm 2022. Trong khi đó, tài sản dài hạn có tỷ trọng giảm từ 22,79% xuống 19,60%. Tài sản dài hạn giảm từ 111.975 triệu đồng tại cuối năm 2022 xuống 104.530 triệu đồng tại cuối năm 2023. Công ty đã và đang đầu tư vào khoản tài sản cố định dài hạn như bất động sản, máy móc, thiết bị và dụng cụ quản lý, các khoản giá trị hao mòn cũng đã tính hết trong năm nay và giảm giá tài sản cố định vô hình. Bên cạnh đó, Công ty luôn đề phòng rủi ro, đề ra chiến lược tài chính và cân nhắc các giải pháp để đảm bảo giá trị cả tài sản ngắn hạn và dài hạn.

## TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Khoản mục	2022		2023		% tăng/ giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Nợ ngắn hạn	214.512	100%	236.090	100%	10,06%
Nợ dài hạn	0	0,00%	0	0,00%	0,00%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>214.512</b>	<b>100%</b>	<b>236.090</b>	<b>100%</b>	<b>10,06%</b>

Tình hình nợ phải trả



Tổng nợ phải trả của Công ty ghi nhận đạt 236.090 triệu đồng tại cuối năm 2023, tăng 10,06% so với cùng kỳ năm 2022. Chỉ số này tăng do Công ty đã thực hiện đi vay thêm của Ngân hàng HongLeong Bank với khoản vay thêm 17.684 triệu đồng. Ngoài ra, trong nỗ lực kiểm soát vốn và nợ, công ty tiếp tục giữ vững việc thanh toán hết các khoản vay dài hạn trong năm nay để giảm thiểu rủi ro lãi suất tăng cao. Nhờ đó, doanh nghiệp luôn chủ động thực hiện các chính sách thúc đẩy quản lý tài chính hiệu quả, giảm chi tiêu lãng phí và nâng cao khả năng trả nợ ngắn hạn. Ban lãnh đạo Công ty cũng đã xây dựng thêm các chính sách nhằm tăng cường công tác quản lý tài sản vốn.



## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ



Công ty luôn kiểm soát số lượng và chất lượng trong việc quản lý hàng tồn kho để có thể kịp thời cung ứng cho các giai đoạn kế tiếp. Điều này đòi hỏi Công ty áp dụng những phương pháp quản lý kho hiện đại và chặt chẽ hơn nhằm giảm lượng thành phẩm, hàng hóa ứ đọng; qua đó tối ưu hóa quá trình sản xuất và cung ứng hàng hóa để giảm thiểu tình trạng hàng hóa khó tiêu thụ, đáp ứng đúng nhu cầu của khách hàng, giữ được hình ảnh Công ty và tạo nên lợi thế trên thị trường.

Ngoài ra, Công ty còn cử các nhóm công tác đến nhiều tỉnh, thành phố để giới thiệu, tập huấn giáo viên về chương trình sách giáo khoa mới cũng như tiếp thị các ấn phẩm mang thương hiệu SEDIDCO tới đông đảo người dùng. Vì lẽ đó, Công ty có thể mở rộng thị trường tiêu dùng đồng thời nâng cao sự nhận biết về thương hiệu và danh tiếng đến với đông đảo người dùng.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự phát triển của doanh nghiệp, Công ty trong suốt quá trình hoạt động đã luôn chú ý đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, Công ty đã nâng cao được khả năng cạnh tranh và hiệu quả hoạt động bằng các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút và bổ nhiệm những nhân sự có phẩm chất đạo đức và lối sống, có trình độ học vấn, chuyên môn cao, tài năng vào bộ máy quản lý của Công ty.

### VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

- ◆ Tính đến cuối năm 2023, Công ty có tổng số nhân sự là 116 nhân viên, trong đó 68 người có trình độ đại học trở lên, chiếm tỉ lệ khoảng 58%.
- ◆ Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã ghi nhận thay đổi nhân sự của thành viên HĐQT, cụ thể 01 thành viên xin miễn nhiệm và ĐHĐCĐ thường niên bầu bổ sung 01 thành viên mới. Để chủ động triển khai các lĩnh vực công việc phụ trách, Công ty đảm bảo tuyển dụng những người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với công việc.
- ◆ Hơn nữa, chính sách nhân sự của Công ty cam kết các việc đánh giá, rà soát, phân loại chất lượng lao động, để từ đó có phương án bố trí hợp lý, nâng cao hiệu quả làm việc, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động; đánh giá bổ sung, hoàn thiện lại cơ chế trả lương, thưởng cho người lao động gắn với kết quả, hiệu quả công việc; đào tạo cập nhật và nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý và các vị trí chuyên môn nghiệp vụ; tinh gọn, cụ thể, thực tế và đơn giản hóa trong triển khai đánh giá nhưng vẫn đảm bảo tính chặt chẽ từ các đơn vị đến các phòng ban và luôn khuyến khích tinh thần sáng tạo của Cán bộ nhân viên.

### VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

Với cơ sở vật chất và trang thiết bị được trang bị đầy đủ và hiện đại, Công ty luôn hướng tới một môi trường làm việc lý tưởng cho nhân viên. Qua đó, nhu cầu làm việc, tổ chức các buổi hội họp, hội thảo trực tuyến được đáp ứng nhờ việc công ty thúc đẩy đầu tư hệ thống thiết bị công nghệ thông tin trong năm.

Các phòng ban hiện được đặt tại hai địa điểm gần nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên lạc và cộng tác dễ dàng, đồng thời Công ty tiếp tục sử dụng văn phòng đã thuê tại 133 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8 để đáp ứng nhu cầu về cơ sở làm việc và tiếp tục duy trì bán lẻ tại cửa hàng 231 Nguyễn Văn Cừ. Thêm vào đó, Công ty đảm bảo việc nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho, giảm lượng thành phẩm, hàng hóa ứ đọng, khó tiêu thụ khi sử dụng 2 kho tại Tân Phú Trung và 100 Man Thiện.

### VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

- ◆ Các phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương, hành chính và phân công công việc được công ty sử dụng và liên tục cập nhật vào năm 2023 như một phần của quá trình chuyển đổi kỹ thuật số trong chiến lược quản trị.
- ◆ Đồng thời, Công ty tổ chức mô hình quản lý theo hướng triển khai và thực hiện theo các dự án, sản phẩm, định hướng phát triển lâu dài. Ban Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành công việc nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và trách nhiệm, giảm bớt các khâu, thủ tục rườm rà không đảm bảo hiệu quả và tối thiểu hóa chi phí. Mức độ hiệu quả về công tác quản trị đã đạt được trong năm 2023 sẽ tạo nền tảng để Công ty tiếp tục phát triển và hoàn thiện trong những năm tới.



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH, KINH DOANH

Chỉ Tiêu	Đvt	Năm 2024
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.031.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	48.700
Tỷ lệ cổ tức	%	15

Bối cảnh tình hình năm 2024 được dự báo tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ suy giảm kinh tế toàn cầu khi tình hình chính trị, chiến tranh trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp. Tại Việt Nam, các doanh nghiệp dự kiến sẽ tiếp tục khó khăn về việc làm, tài chính, thu nhập người lao động. Với những dự báo khó khăn nhiều hơn thuận lợi trong năm 2024, các doanh nghiệp tiếp tục phải nỗ lực vượt khó để duy trì và phát triển. Đối với ngành giáo dục, các mảng sách vẫn tiếp tục có sự cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực xuất bản và phát hành. Mặt khác, sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là ứng dụng rộng rãi của trí tuệ nhân tạo đang là thách thức lớn đối với các sản phẩm dịch vụ của ngành giáo dục.

Năm 2024 là năm thứ năm và cũng là năm cuối cùng thực hiện lộ trình thay sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với công tác trọng tâm là tổ chức giới thiệu, tập huấn 03 bộ sách giáo khoa mới các lớp cuối cấp 5,9,12. Ban điều hành Công ty tập trung thực hiện các hoạt động sau:

- Xây dựng phương án điều hành kinh doanh linh hoạt, thích ứng với môi trường kinh doanh luôn có những biến động khó lường.
- Nghiên cứu, cập nhật để cung cấp các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu của các đối tượng khách hàng (giáo viên, học sinh, phụ huynh), phù hợp xu thế phát triển của xã hội, trong đó tập trung vào các sản phẩm sử dụng công nghệ số, điện tử, học liệu thông minh.
- Phát triển và cung cấp hệ sinh thái tài nguyên phong phú, đặc biệt đối với môn Tiếng Anh, STEM để nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Công tác tập huấn theo hướng chuyên sâu và bám sát đặc thù từng địa phương. Nắm bắt nhu cầu thực tế của giáo viên, học sinh, phụ huynh để cùng đồng hành trong công tác giáo dục tại các địa phương.
- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện cơ chế quản trị và điều hành của Công ty. Tăng cường quản trị rủi ro trong mọi hoạt động của công ty: chính sách, mô hình kinh doanh, bản quyền, thị trường...Triển khai công tác quản trị rủi ro sâu rộng trong toàn Công ty, theo chức năng nhiệm vụ từng phòng ban và từng vị trí công việc.
- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp theo chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Chính phủ và của ngành Giáo dục.
- Đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị điều hành cho đội ngũ cán bộ quản lý; Đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên môn cho CBNV; Đào tạo đội ngũ kế thừa.
- Sắp xếp nguồn nhân lực hợp lý nhằm tăng năng suất, hiệu quả làm việc. Nghiên cứu cải tiến các chính sách, chế độ đãi ngộ để thu hút và giữ chân người lao động.
- Xây dựng lộ trình phát triển Công ty cổ phần đầu tư và phát triển giáo dục Phương Nam giai đoạn 2025-2030.



## GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

### GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam. Vì vậy, Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.





# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

## ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG



Công ty SEDIDCO được biết đến là một trong những công ty tập trung vào đầu tư và phát triển giáo dục, cung cấp thiết bị, tài liệu và các dịch vụ liên quan, đặc biệt ngành giáo dục là lĩnh vực quan trọng đóng góp cho sự phát triển quốc gia. Tuy nhiên, việc thực hiện các hoạt động như sản xuất sách, in ấn có khả năng gây ra những hậu quả tiêu cực về xã hội và môi trường nếu không được kiểm soát cẩn thận.

Năm 2023, Công ty đã thực hiện theo các quy định, nghị định mà nhà nước ban hành về pháp luật và đảm bảo các tiêu chí vệ sinh tác động đến môi trường. Không chỉ vậy, SEDIDCO còn hỗ trợ địa phương trong việc tuyên truyền và hỗ trợ tham gia vào xây dựng khuôn viên, trồng cây xanh bảo vệ

môi trường cho cộng đồng. Công ty đồng thời cũng tổ chức các chương trình giáo dục chuyên sâu về môi trường để tạo sự nhận thức và hiểu biết cho nhân viên nhằm nâng cao tính bền vững của môi trường đối với Công ty trong dài hạn.

Song song với đó, định hướng phát triển bền vững ngày càng trở nên quan trọng trong chiến lược của Công ty. Chính vì vậy, Công ty đã tăng cường kiểm soát, giám sát, xây dựng biện pháp phòng ngừa ô nhiễm đến môi trường; áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động và ứng dụng thiết bị hiệu quả năng lượng và hệ thống chiếu sáng. Điều này đảm bảo Công ty luôn ưu tiên tập trung các hoạt động kinh doanh gắn liền với các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường.

## ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Để ứng phó với biến động thị trường năm vừa qua, đa số doanh nghiệp lựa chọn cắt giảm nhân sự nhằm đáp ứng phù hợp với hoạt động kinh doanh và tiết kiệm chi phí. Vì lẽ đó, Công ty luôn quan tâm chú trọng và đảm bảo tốt nhất các điều kiện lao động, việc làm và thu nhập cho người lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh của Công ty với sứ mệnh phát triển bền vững vì cộng đồng.

Công ty hiểu rõ tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự phát triển của công ty, do đó việc xây dựng các chế độ chính sách phù hợp trong lao động luôn được Công ty cam kết thực hiện theo đúng quy định. Đồng thời, Công ty tạo nhiều cơ hội trong việc đào tạo nâng cao trình độ, trang bị các kỹ năng để người lao động phát triển sâu rộng về mặt chuyên môn; xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, nơi nhân viên có thể trao đổi ý tưởng, học hỏi lẫn nhau và phát triển theo nhóm.

Ngoài ra, Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về an toàn lao động và sức khỏe cho nhân viên, chế độ phúc lợi, chế độ BHXH luôn luôn bảo đảm đúng, đủ và kịp thời. Các chế độ chính sách liên quan đến nhân sự của công ty phù hợp với pháp luật hiện hành giúp người lao động yên tâm làm việc, gắn bó với Công ty lâu dài.

## ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



Trong năm 2023, Công ty tham gia nhiều các chương trình hoạt động vì cộng đồng và xã hội ý nghĩa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với những khó khăn và đầy sự biến động trong công việc hiện nay, Công ty đã triển khai kế hoạch hỗ trợ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, giúp đỡ kịp thời các em học sinh nghèo vượt khó, góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực làm hành trang vững chắc cho các em học sinh phát triển tri thức, nuôi dưỡng tâm hồn.

Thêm vào đó, Công ty tài trợ và hỗ trợ tài chính cho các dự án và hoạt động cộng đồng; trích một phần lợi nhuận của Công ty dành tặng đến bà con nghèo tại địa phương, những người già neo đơn, đồng thời lan tỏa tinh thần yêu thương và chia sẻ giúp đỡ đến những hoàn cảnh khó khăn.

Không những vậy, nhân viên của Công ty cũng tích cực thể hiện quan điểm khi thực hiện các biện pháp để giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường cho cộng đồng như trồng cây, bảo tồn nguồn nước và cam kết giảm lượng khí thải gây hại cho môi trường. Từ đó định hướng cho người lao động công ty có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương tại nơi làm việc, cải thiện môi trường sống tại địa phương và nâng tầm hình ảnh của Công ty.





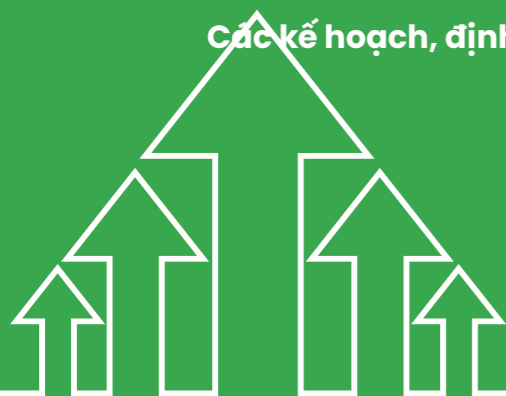
# 04

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị





## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Mục tiêu và phương hướng hoạt động của SEDIDCO là phát triển bền vững, đồng thời thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. Công ty đã nỗ lực không ngừng trong việc tổ chức các chương trình tình nguyện và chia sẻ yêu thương với cộng đồng trong năm 2023 như là:

- Xây dựng phương châm hoạt động đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ đối với các bên tham gia. Đây là cam kết của Công ty để chung tay xây dựng một xã hội tốt đẹp và phát triển bền vững.
- Luôn quan tâm đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên luôn được nâng cao cả về vật chất và tinh thần, xây dựng môi trường làm việc năng động trẻ trung và có nhiều cơ hội phát triển.
- Công ty cũng đã có nhiều hoạt động thiện nguyện có ý nghĩa và đặc biệt là tinh thần “tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách” được thực hiện nhằm giúp đỡ những hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn thông qua các chương trình từ thiện của đội ngũ tình nguyện viên của Công ty.
- Hàng năm, Công ty luôn thực hiện kế hoạch biểu dương các cá nhân điển hình vượt khó trong học tập, trao tặng học bổng cho học sinh vượt khó - học tốt, nhằm khuyến khích, hỗ trợ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng có tinh thần nỗ lực vươn lên trong học tập.

SEDIDCO luôn chủ động xây dựng các đánh giá về khả năng tác động của sản phẩm đối với môi trường, thể hiện rõ việc đóng góp tích cực vào sự phát triển của xã hội và bảo vệ môi trường. Điều này đã, đang và sẽ tiếp tục là trọng tâm nỗ lực hàng đầu của Hội đồng quản trị SEDIDCO hướng tới trong tương lai.

Bên cạnh đó, để thích ứng nhanh chóng với những vấn đề mà toàn ngành đang gặp phải, Công ty đã nhanh chóng phát triển các giải pháp thiết thực. Do đó, đến cuối năm 2023, các chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra. HĐQT sẽ tiếp tục nâng cao trách nhiệm quản trị Công ty, đưa ra ý kiến tham vấn nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty trong những năm tiếp theo.



## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Năm 2023 doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn về tài chính, việc làm, thu nhập... Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Điều hành trong mọi lĩnh vực công tác: sản phẩm, marketing, truyền thông, bán hàng và các dịch vụ hỗ trợ, quản trị điều hành. Từ chiến lược của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã chủ động xây dựng các chương trình hành động, bám sát thị trường, phát triển hiệu quả kênh bán hàng trực tuyến, đổi mới công tác chăm sóc khách hàng bằng việc tạo ra những trải nghiệm mới mẻ và hữu ích. Kết quả năm 2023, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, bảo đảm hiệu quả đầu tư cho các cổ đông.

Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT.

### Một số nhiệm vụ chính

- ▶ Hoàn thành và công bố thông tin Báo cáo tài chính đúng quy định;
- ▶ Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các cơ chế, chính sách kinh doanh phù hợp, từng bước vượt khó khăn thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, thị trường của Công ty tiếp tục được giữ vững.
- ▶ Sản phẩm của Công ty luôn ổn định và có chất lượng cao, tiếp tục được người sử dụng trong và ngoài nước tin dùng.
- ▶ Việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được Ban Tổng giám đốc thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.
- ▶ Tình hình tài chính, các khoản chi phí được Ban Tổng giám đốc kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại cho Công ty.
- ▶ Thực hiện tốt chính sách tiền lương, thưởng và quan tâm đến đời sống về nhiều mặt cho người lao động; môi trường làm việc của người lao động tiếp tục được cải thiện.



## HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

### Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Năm 2023, thành viên HĐQT độc lập tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT và có những ý kiến đóng góp quan trọng vào công tác quản trị công ty. Đồng thời, thành viên HĐQT độc lập còn tham gia đưa ý kiến tham vấn, phản biện các quyết định của HĐQT trên tinh thần thượng tôn Pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty.

Thành viên HĐQT độc lập là những người am hiểu định hướng phát triển của ngành giáo dục và đặc thù hoạt động của các đơn vị đầu tư và kinh doanh sách – thiết bị giáo dục. Thành viên HĐQT độc lập đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Thành viên HĐQT độc lập thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong năm 2023, thành viên độc lập HĐQT đã hoàn thành các công việc sau:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
- Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty.
- Đưa ra góc nhìn tổng thể, bao quát đến toàn bộ các lợi ích của các chủ thể có liên quan, đưa ra những ý kiến, quyết định tăng cường tính hiệu quả, khả thi các quyết định của HĐQT, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo được quyền và lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Thành viên độc lập HĐQT thực hiện chức năng quản lý thông qua quá trình tham gia thảo luận và ra quyết định của HĐQT, đồng thời đảm bảo những quyết định đó được đưa ra công bằng và hợp lý.

### Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

Mỗi thành viên trong Hội đồng quản trị là những cá nhân có trình độ chuyên môn trong lĩnh vực giáo dục, kinh nghiệm dày dặn phù hợp, mạng lưới quan hệ rộng. Cùng với đó, các thành viên Hội đồng quản trị luôn trong tâm thế học hỏi, liên tục làm việc để trau dồi khả năng lãnh đạo, quản lý và điều hành nhằm nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Các nhiệm vụ được phân công cho từng thành viên trong HĐQT đều được hoàn thành tốt và đảm bảo đúng tiến độ. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng nhằm đảm bảo thực hiện đúng nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đặt ra. Các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty nhanh chóng được Ban điều hành chỉ đạo và kịp thời hỗ trợ bởi HĐQT trong quá trình thực hiện. Hàng tháng, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, đánh giá những rủi ro kinh doanh cũng như thông qua các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT về những giải pháp trong kinh doanh. Ngoài ra, trong các cuộc họp định kỳ hàng quý, HĐQT đã chỉ đạo, đưa ra ý kiến đảm bảo kế hoạch kinh doanh chung của năm 2023. Thêm vào đó, HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát nhằm tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, giám sát và tổ chức việc thực hiện các quy định, công tác quản lý rủi ro trong toàn Công ty.

Đồng thời, HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát giám sát Ban điều hành trong việc vận hành và tài chính của Công ty, hướng tới mục tiêu xây dựng và quy hoạch mạng lưới kinh doanh hiệu quả nhất, thực hiện được các mục tiêu đã đề ra.





## HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN KHÁC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hiện nay, Hội đồng quản trị không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị. các thành viên HĐQT đều được phân công trực tiếp các công việc giám sát, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban Điều hành.



## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2024 được dự báo là năm nhiều khó khăn đối với doanh nghiệp: bất ổn chính trị tiếp diễn, rủi ro về thiên tai, dịch bệnh do biến đổi khí hậu; việc làm, thu nhập và đời sống khó khăn ...

Năm 2024 là năm cuối trong lộ trình 5 năm thay sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2018 với sách giáo khoa mới của 3 lớp cuối cấp 5,9,12. Công ty sẽ tiếp tục đầu tư tổ chức hiệu quả công tác giới thiệu, quảng bá sản phẩm mới để phát triển thị trường, gia tăng thị phần đồng thời tổ chức tốt công tác tập huấn theo yêu cầu, đặc thù của từng địa phương để hỗ trợ giáo viên, học sinh trong công tác thi cử, đánh giá cuối cấp.

Căn cứ thực tế tình hình, HĐQT xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 trên cơ sở bám sát các mục tiêu chính của nhiệm kỳ 2022-2027, cụ thể như sau:

- Đảm bảo doanh thu, lợi nhuận phù hợp với giá sách giáo khoa phát hành trong năm học 2024-2025 của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam; duy trì mức cổ tức 15%.
- Phát triển các sản phẩm mới, tập trung vào mảng sách tiếng Anh, sách mầm non, sách giáo khoa ngoại ngữ (Tiếng Pháp và Tiếng Trung), sách tham khảo thiết yếu và tài liệu giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tiếp tục phát triển các sản phẩm học liệu điện tử, học liệu thông minh hỗ trợ giáo viên, học sinh trong công tác giảng dạy và học tập.
- Tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, là đơn vị uy tín, chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh xuất bản phẩm giáo dục.
- Đầu tư đào tạo nâng cao kiến thức kỹ năng chuyên môn cho CBNV, nâng cao kiến thức kỹ năng quản trị điều hành cho cán bộ quản lý.
- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện văn phòng làm việc và hệ thống trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh theo định hướng của Chính phủ và của ngành Giáo dục.
- Chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng lộ trình phát triển Công ty Phương Nam giai đoạn 2025-2030.

“

ƯỚM MÀM TRI THỨC,  
VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI

”





# 05

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm toán





# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính tại ngày 21/03/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Lê Huy	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	37.000 (cá nhân)	0,4% (cá nhân)
			2.603.400 (đại diện)	26,03% (đại diện)
2	Ông Đinh Gia Lê	Thành viên HĐQT (không điều hành)	650.850 (đại diện)	6,51% (đại diện)
3	Bà Lê Phương Mai	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	25.000 (cá nhân)	0,25% (cá nhân)
			1.084.750 (đại diện)	10,85% (đại diện)
4	Ông Nguyễn Phong Yên	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	0	0
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT (không điều hành)	0	0

### ÔNG LÊ HUY - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

**Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Chủ tịch HĐQT

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Phó Tổng Giám đốc Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam

**Số cổ phiếu nắm giữ tại thời điểm hiện tại:**

- Đại diện vốn của NXBGDVN: 2.603.400 cổ phiếu - 26,03%VĐL

- Cá nhân sở hữu: 37.000 cổ phiếu - 0,4% VĐL

### ÔNG ĐINH GIA LÊ - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Tiến sĩ Mỹ thuật

**Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên HĐQT

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Phó Tổng Biên tập Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam

**Số cổ phiếu nắm giữ tại thời điểm hiện tại:**

- Đại diện vốn: 650.850 cổ phiếu - 6,51%VĐL

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - 0,00% VĐL

### BÀ LÊ PHƯƠNG MAI - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Xem chi tiết tại chương II - mục 2

### BÀ NGUYỄN PHONG YÊN - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Xem chi tiết tại chương II - mục 2

### BÀ NGUYỄN THỊ THANH XUÂN - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh

**Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên HĐQT

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Trưởng ban Ngoại ngữ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội

**Số cổ phiếu nắm giữ tại thời điểm hiện tại:**

- Đại diện vốn của NXBGDVN: 0 cổ phiếu - 0,00%VĐL

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu - 0,00% VĐL

### DANH SÁCH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HĐQT TRONG NĂM

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT (không điều hành)		14/04/2023
2	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT (không điều hành)	14/04/2023	





## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Các nhiệm vụ được phân công cho từng thành viên trong HĐQT đều được hoàn thành tốt và đảm bảo đúng tiến độ. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng nhằm đảm bảo thực hiện đúng nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đặt ra. Các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty nhanh chóng được Ban điều hành chỉ đạo và kịp thời hỗ trợ bởi HĐQT trong quá trình thực hiện. Hàng tháng, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, đánh giá những rủi ro kinh doanh cũng như thông qua các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT về những giải pháp trong kinh doanh.

Ngoài ra, trong các cuộc họp định kỳ hàng quý, HĐQT đã chỉ đạo, đưa ra ý kiến đảm bảo kế hoạch kinh doanh chung của năm 2023. Thêm vào đó, HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát nhằm tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, giám sát và tổ chức việc thực hiện các quy định, công tác quản lý rủi ro trong toàn Công ty.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Huy	Chủ tịch HĐQT	07/07	100%	-
2	Ông Đinh Gia Lê	Thành viên HĐQT	07/07	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT	02/02	100%	Miễn nhiệm từ ngày 14/04/2023
4	Bà Lê Phương Mai	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	07/07	100%	-
5	Ông Nguyễn Phong Yên	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	07/07	100%	-
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT	05/05	100%	Bổ nhiệm từ ngày 14/04/2023



## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp, trong đó 06 phiên họp trực tiếp kết hợp trực tuyến, 01 phiên họp trực tuyến được tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/NQ-SED-HĐQT	14/02/2023	Thông nhất tổ chức Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023: thời gian, địa điểm, nội dung, chương trình đại hội.	100%
2.	03/NQ-SED-HĐQT	24/03/2023	Thông qua nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 gồm: Dự thảo chương trình, báo cáo, các tờ trình xin ý kiến Đại hội, Quy chế làm việc và các văn bản, giấy tờ liên quan đến việc tổ chức Đại hội cổ đông.	100%
3.	04/NQ-SED-HĐQT	24/03/2023	Phân công nhân sự tham gia công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
4.	05/NQ-SED-HĐQT	07/04/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2023 và kế hoạch công tác quý 2/2023.	100%
5.	06/NQ-SED-HĐQT	10/04/2023	Tiếp nhận đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Bà Nguyễn Thị Thu Hồng. Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định.	100%
6.	07/NQ-SED-HĐQT	11/04/2023	Thông qua nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bổ sung, cập nhật tại thời điểm ngày 11/04/2023 gồm: Dự thảo chương trình, Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT kèm theo các biểu mẫu, các tờ trình xin ý kiến Đại hội và các văn bản, giấy tờ liên quan đến việc tổ chức Đại hội cổ đông.	100%
7.	21/NQ-SED-HĐQT	19/04/2023	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt: tỉ lệ thực hiện 15%; ngày đăng ký cuối cùng: 15/05/2023; ngày thanh toán: 23/06/2023.	100%
8.	23/NQ-SED-HĐQT	15/06/2023	Thông nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty.	100%



## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	2 5 / N Q - SED-HĐQT	03/07/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 2/2023 và kế hoạch công tác quý 3/2023. Thông qua chủ trương bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý do Tổng Giám đốc ký quyết định bổ nhiệm.	100%
10	2 6 / Q Đ - SED-HĐQT	07/07/2023	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị.	100%
11	2 8 / Q Đ - SED-HĐQT	04/10/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 3/2023 và kế hoạch công tác quý 4/2023. Thông qua việc đổi tên phòng Khai thác – Thị trường thành phòng Biên tập – Xuất bản. Thông qua chỉ trương bổ nhiệm lại cán bộ quản lý do Tổng Giám đốc ký quyết định bổ nhiệm.	100%
12	2 9 / Q Đ - SED-HĐQT	04/10/2023	Quyết định đổi tên phòng Khai thác – Thị trường thành phòng Biên tập – Xuất bản	100%
13	31/QĐ-SED-HĐQT	29/12/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024. Thông qua việc xây dựng lộ trình phát triển Công ty Phương Nam giai đoạn 2025-2030.	100%



## HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Năm 2023, Thành viên HĐQT độc lập tham gia 100% các phiên họp của HĐQT và có những ý kiến đóng góp quan trọng vào công tác quản trị công ty. Đồng thời thành viên HĐQT độc lập còn tham gia đưa ý kiến tham vấn, phản biện các quyết định của HĐQT trên tinh thần thượng tôn pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty.

Hiện tại, Công ty có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập thực hiện vai trò đánh giá và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc một cách khách quan, đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa các bên liên quan, góp ý định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh cho HĐQT.

Trong năm 2023, thành viên độc lập HĐQT đã hoàn thành các công việc sau:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của SEDIDCO.
- Trung thành với lợi ích của SEDIDCO và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của SEDIDCO để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; triển khai có hiệu quả nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các nghị

quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; trình tự, thủ tục tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho SEDIDCO về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông tin này được niêm yết tại trụ sở chính của SEDIDCO.
- Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị, gắn trách nhiệm cá nhân của từng thành viên Hội đồng quản trị trong lĩnh vực được phân công, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SEDIDCO. Thành viên độc lập HĐQT thực hiện các chức năng quản lý thông qua quá trình tham gia thảo luận và ra quyết định của HĐQT, đồng thời đảm bảo những quyết định đó được đưa ra công bằng và hợp lý.







## ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Các thành viên của HĐQT của Công ty là những người có trình độ chuyên môn cao, bề dày kinh nghiệm, mạng lưới quan hệ rộng và uy tín trong ngành giáo dục. Đồng thời, các thành viên HĐQT luôn học hỏi, đúc kết kinh nghiệm để nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành, góp phần nâng tầm uy tín và thương hiệu của SEDIDCO.

Trong năm 2023, HĐQT thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ SEDIDCO, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đúng và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo phân công.

### SEDIDCO tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về Quản trị công ty niêm yết

Thực hiện đầy đủ và đúng hạn tất cả các nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với công ty đại chúng niêm yết; Báo cáo thường niên và các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông được lập với đầy đủ nội dung và thông tin về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị, điều hành, giám sát của SEDIDCO.

### Xuyên suốt năm 2023, Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành

Nhằm đảm bảo thực hiện đúng nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đặt ra. HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Cơ quan điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của SEDIDCO.

### DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hiện nay các thành viên HĐQT đang tích cực trao đổi kinh nghiệm quản trị từ các thông lệ tốt trên thị trường và Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo, các buổi hội thảo, đối thoại do UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội, VSDC, và các đơn vị chuyên môn tổ chức.



## BAN KIỂM SOÁT

### DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Tính tại ngày 21/03/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Đỗ Huy Kiên	Trưởng Ban kiểm soát	0	0
2	Bà Nguyễn Thị Chanh	Thành viên Ban kiểm soát	7.900	0,072%
3	Bà Lê Thị Tuyết Minh	Thành viên Ban kiểm soát	0	0

#### ÔNG ĐỖ HUY KIÊN TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân

**Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Trưởng ban

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Trưởng BKS CTCP Sách - Thiết bị Bình Thuận

#### BÀ NGUYỄN THỊ CHANH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:**

**Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có

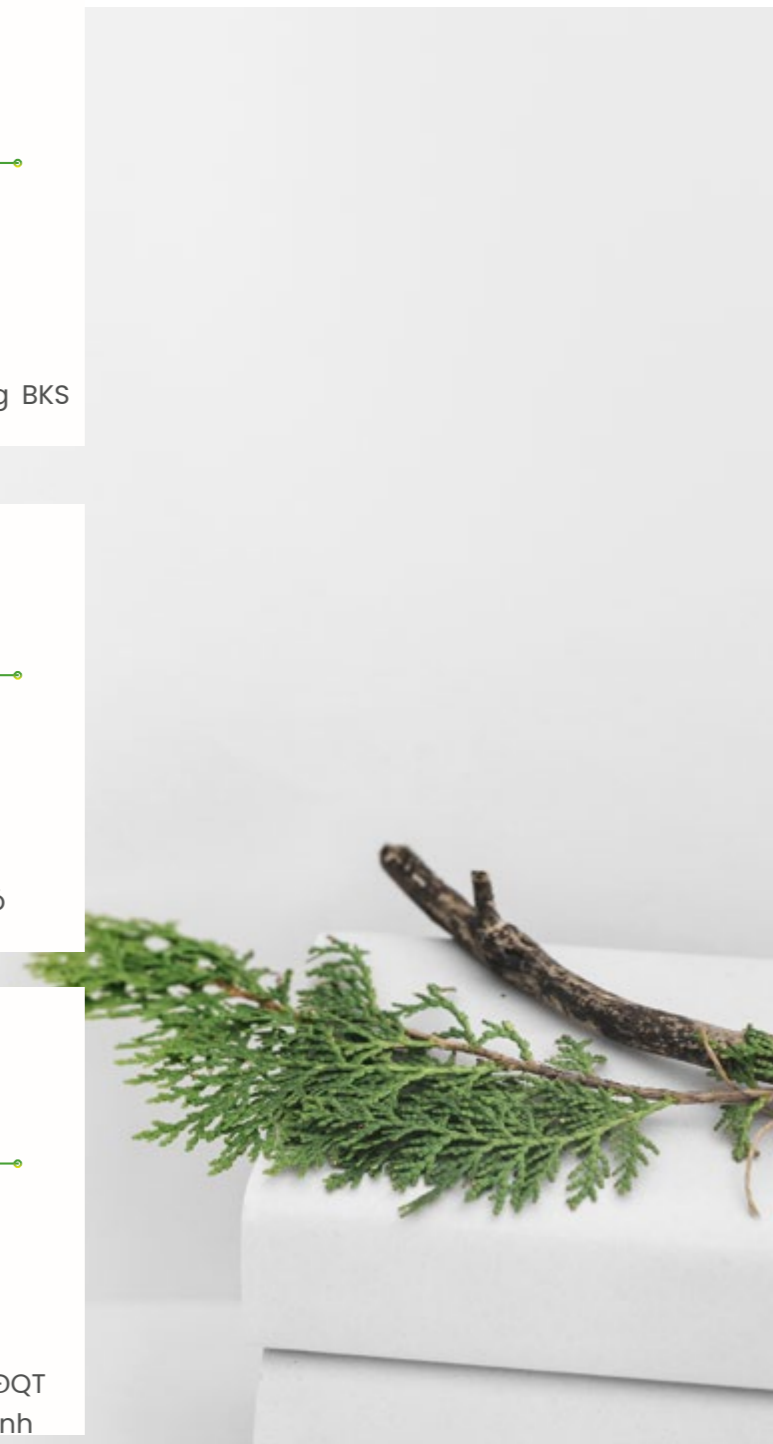
#### BÀ LÊ THỊ TUYẾT MINH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:**

**Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Thành viên

**Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** TV HĐQT CTCP Sách Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh





## BAN KIỂM SOÁT

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Bằng cách thực hiện đúng chủ trương quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, hoạt động của Ban Kiểm soát đã đạt được hiệu quả, thuận lợi và phù hợp với tình hình Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh một cách định kỳ thông qua việc kiểm tra các báo cáo tài chính do Ban Tổng Giám đốc và Phòng Kế toán chuẩn bị. Điều này bao gồm việc kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát được tiếp nhận đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của công ty do HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cung cấp, thuận tiện cho việc giám sát thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và hoạt động kinh doanh của Ban điều hành công ty.

### Số lượng các cuộc họp Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Huy Kiên	Trưởng ban	05/05	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Chanh	Thành viên BKS	05/05	100%	Không có
3	Bà Lê Thị Tuyết Minh	Thành viên BKS	05/05	100%	



## SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

### Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành:

- Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của BKS ;
- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty;
- Các Biên bản họp HĐQT phản ánh đúng nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo quy định;
- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2023, chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc;
- Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc về điều hành hoạt động phù hợp với tình hình thực tế về tổ chức, quản lý của Công ty;
- Căn cứ kết quả kiểm tra, thẩm định, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2023 của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

### Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2023

- Ban điều hành đã chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng chuyên môn cao, tổ chức nhiều lớp đào tạo chuyên môn.
- Nghiên cứu và triển khai thực hiện các định hướng chiến lược phát triển thị trường, sản phẩm và chính sách bán hàng, nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế trước mắt cũng như lâu dài của doanh nghiệp.
- Tổ chức nhiều lớp tập huấn giới thiệu sách Tiếng Anh, các môn học sách giáo khoa, sách bài tập, sách tham khảo, sách ôn thi ... và các sản phẩm Giáo dục.
- Công tác truyền thông được thực hiện bài bản, chuyên nghiệp tạo hình ảnh tốt cho doanh nghiệp, hỗ trợ ngành giáo dục, như tặng sách tiếng Anh cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà tết cho giáo viên vùng sâu, vùng xa.
- Năm 2023 là năm tiếp theo của lộ trình thực hiện việc thay sách lớp 4, lớp 8, lớp 11 theo đề án Giáo dục phổ thông 2018, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng và trách nhiệm cao trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao

### Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty trong năm 2023 được thực hiện thông suốt, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty.
- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các bộ phận chức năng trong công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của công ty, thu thập thông tin, tài liệu cho công tác kiểm tra, giám sát.
- Ban Kiểm soát Công ty được mời tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các báo cáo, tài liệu và thông tin về các cuộc họp cũng như các nghị quyết của HĐQT được cung cấp cho Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình



## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

### LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương, Thưởng
1	Ông Lê Huy	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	178.000.000
2	Ông Đinh Gia Lê	Thành viên HĐQT	72.000.000	129.000.000
3	Bà Lê Phương Mai	Thành viên HĐQT	72.000.000	129.000.000
4	Bà Bùi Thu Giang	Thành viên HĐQT	-	22.500.000
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT	18.000.000	129.000.000
6	Ông Nguyễn Phong Yên	Thành viên HĐQT	72.000.000	106.500.000
7	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT	54.000.000	-
8	Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	-	-	4.342.599.250
9	Ông Đỗ Huy Kiên	Trưởng Ban kiểm soát	58.500.000	-
10	Bà Nguyễn Thị Chanh	Thành viên Ban kiểm soát	34.801.522	
11	Bà Lê Thị Tuyết Minh	Thành viên Ban kiểm soát	25.500.000	

### GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Không có

### HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Đơn vị tính: Đồng

Bán hàng	Giao dịch	Năm 2022	Năm 2023
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Cung ứng SGK, STK	1.699.814.815	3.397.532.274
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	299.208.148	523.250.778
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	152.895.833	284.495.832
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Cung ứng SGK, STK	19.341.703.027	29.136.621.145
Nhà Xuất Bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Cung ứng lịch, STK	103.500.297	228.126.352
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Cung ứng SGK, STK	35.407.762.357	47.994.421.908
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường Học Tiền Giang	Cung ứng SGK, STK	42.420.782.533	51.063.147.228
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường Học Cần Thơ	Cung ứng SGK, STK	15.745.707.849	12.337.478.241
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Cung ứng STK	-	49.920.000
Công ty CP Học liệu	Cung ứng SGK, STK	4.146.897.070	7.089.940.736
Công ty CP Sách - TB Trường Học TP. HCM	Cung ứng SGK, STK	176.008.803.875	221.766.998.509
Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	Cung ứng SGK, STK, TBGD	15.565.309.149	13.856.013.167
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Cung ứng SGK, STK	2.590.039.913	4.513.637.280
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Cung ứng SGK, STK	9.109.602.462	11.299.372.657
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Cung ứng SGK, STK	153.604.000	-
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Cung ứng SGK	-	1.828.442.966
Công ty CP Sách - Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Cung ứng SGK, STK	9.010.255.432	10.459.272.471
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Cung ứng SGK, STK	2.145.416.776	5.413.628.206
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Cung ứng vật tư	49.685.648	-
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Cung ứng SGK	108.867.000	2.057.029.800
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục tại Đà Nẵng	Cung ứng vật tư	172.291.666	199.231.201

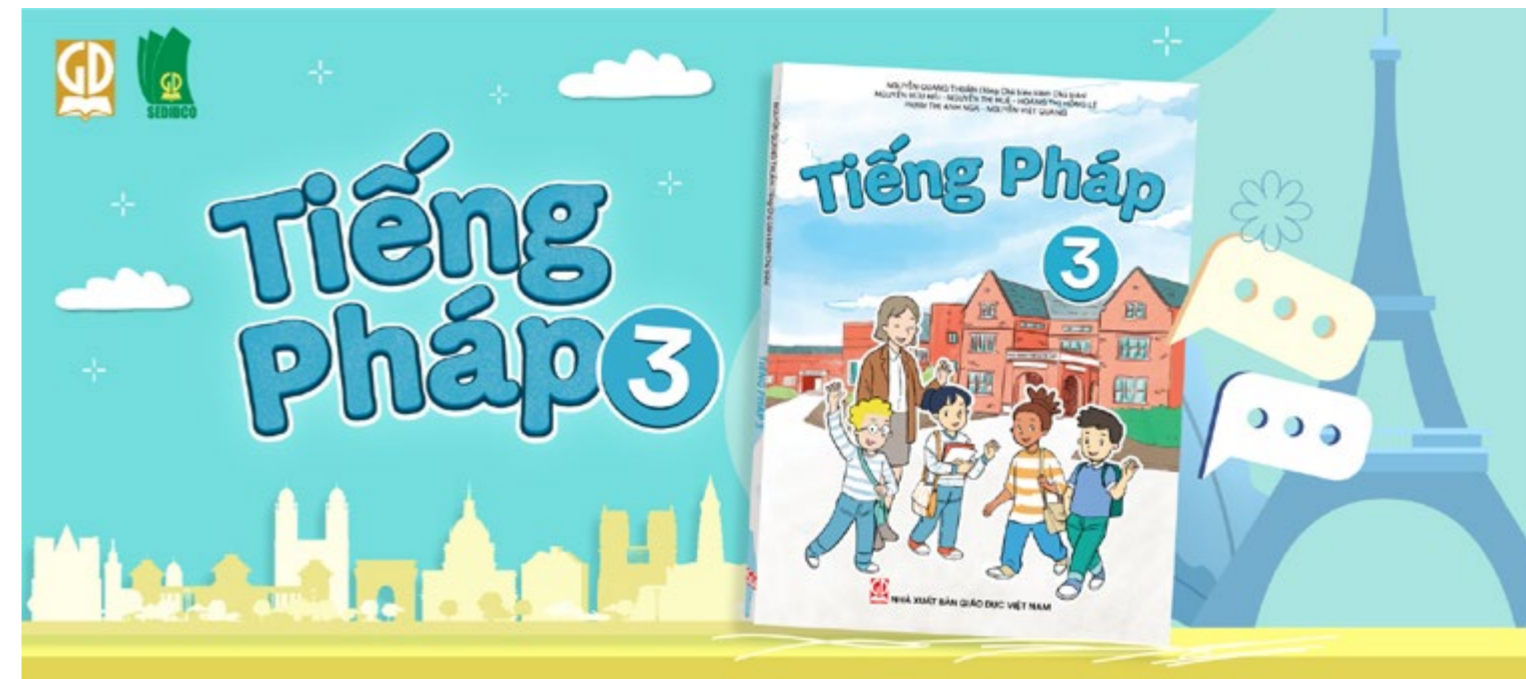


## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đơn vị tính: Đồng

Mua hàng	Giao dịch	Năm 2022	Năm 2023
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Mua SGK, STK	15.004.328.742	7.054.245.510
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Mua SGK, STK	11.970.000	-
	Mua SGK, STK	392.259.217.956	594.337.445.150
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Chi phí tổ chức bản thảo, phí xuất bản	18.978.225.372	18.097.537.722
	Mua vật tư	913.700.000	1.061.700.000
Công ty In sách giáo khoa tại TP. Hồ Chí Minh	Công in	1.018.329.966	636.741.254
Công ty CP Sách thiết bị trường học Cần Thơ	Mua SGK, STK	51.206.580	-
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Mua SGK, STK	544.834.800	775.505.825
Công ty CP Học liệu	Mua SGK, STK	6.503.208.009	2.667.919.620
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường Học TP. HCM	Mua SGK, STK	20.793.951.090	9.195.898.459
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Mua sách tham khảo	3.460.059.936	2.313.798.055
	Phí nhuận bút, tổ chức bản thảo, chi phí thẻ	45.413.699.090	47.680.870.200
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Mua SGK, STK	853.930.190	1.417.737.307

Mua hàng	Giao dịch	Năm 2022	Năm 2023
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chi phí tổ chức bản thảo	7.975.742.386	12.764.016.038
	Mua SGK, STK	7.988.640.000	11.532.780.000
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Mua SGK, STK	3.655.340.925	3.429.680.689
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Nam	Mua SGK, STK	943.381.400	708.631.680
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Mua SGK, STK	1.277.129.520	534.917.500
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Chi phí biên tập, tổ chức bản thảo, nhuận bút	271.376.284	184.536.332
Công ty CP Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Mua SGK, STK	-	391.800.900
Công ty Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Mua SGK, STK	26.678.520	555.437.240





## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

### ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

SEDIDCO là công ty đại chúng với cổ phần niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Hoạt động quản trị và điều hành của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan, cụ thể:

- ▶ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ▶ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- ▶ Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- ▶ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- ▶ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Trong năm 2023, Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC, quy chế công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Việt nam và các văn bản pháp luật liên quan khác.



Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt lựa chọn thuê đơn vị kiểm toán độc lập và đơn vị thực hiện kiểm toán nội bộ nhằm kiểm soát chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ đó dự báo kịp thời các yếu tố rủi ro giúp Ban lãnh đạo kiện toàn bộ máy vận hành, tăng cường hiệu quả trong công tác quản trị Công ty.

Ngoài ra, trong các cán bộ lãnh đạo quản lý của Công ty đã tích cực tham gia các buổi tập huấn, thảo luận và cập nhật kiến thức về quản trị do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán tổ chức như:

- Chương trình tập huấn “Huy động vốn trên thị trường chứng khoán” và “Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán đối với công ty đại chúng”;
- Hội nghị lưu ý về các sai phạm liên quan đến tính tuân thủ pháp luật chứng khoán phát hiện qua quá trình kiểm tra, giám sát, các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết;
- Chương trình hội thảo về xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Bộ Tài chính;
- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm quốc tế về Trái phiếu xanh và hoạt động công bố thông tin đối với Trái phiếu xanh do UBCKNN tổ chức.

Các chương trình đào tạo về huy động vốn, xử lý vi phạm hành chính, cũng như các hội nghị và hội thảo chuyên sâu đã trang bị cho các cán bộ quản lý kiến thức và kỹ năng cần thiết để đối phó với những thách thức phức tạp trong môi trường kinh doanh hiện đại. Việc tham gia vào việc xây dựng và đóng góp ý kiến cho các dự thảo sửa đổi Thông tư kế toán không chỉ giúp Công ty tuân thủ các tiêu chuẩn kế toán mới nhất mà còn thể hiện vai trò tích cực của Công ty trong việc hình thành chính sách kế toán và chứng khoán tại Việt Nam.

Qua đó, SEDIDCO đã khẳng định cam kết của mình trong việc thúc đẩy sự minh bạch và công bằng trong thị trường chứng khoán, đồng thời tạo nên một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai.



# 06

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC**THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL  
CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNHTrụ sở chính: Lô 78 - 80, Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng  
Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dnng.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 259/2024/BCKT-AAC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc****Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 12/03/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty"), đính kèm từ trang 5 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

**Trần Thị Phương Lan – Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0396-2023-010-1  
Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2024**Đỗ Thị Thanh Vân – Kiểm toán viên**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1483-2023-010-1**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM**

231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Mẫu số B 01 - DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>428.718.041.355</b>	<b>379.408.806.631</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>78.267.307.155</b>	<b>70.984.127.588</b>
1. Tiền	111		58.267.307.155	60.984.127.588
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.000.000.000	10.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>10.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	<b>6</b>	-	10.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>58.543.523.508</b>	<b>75.248.692.943</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	<b>7</b>	63.273.603.777	78.119.985.097
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	<b>8</b>	1.470.248.096	3.372.838.570
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	<b>9.a</b>	739.279.072	1.988.283.554
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	<b>10</b>	(6.939.607.437)	(8.232.414.278)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>11</b>	<b>284.119.977.038</b>	<b>218.737.588.081</b>
1. Hàng tồn kho	141		325.990.072.811	242.143.576.594
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(41.870.095.773)	(23.405.988.513)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>7.787.233.654</b>	<b>4.438.398.019</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	<b>12.a</b>	7.787.233.654	4.438.398.019
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>104.530.253.740</b>	<b>111.975.232.200</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>22.610.089.898</b>	<b>22.555.009.898</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	<b>9.b</b>	22.610.089.898	22.555.009.898
2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>57.123.397.601</b>	<b>63.163.113.601</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	<b>13</b>	57.123.397.601	62.743.082.165
- Nguyên giá	222		78.068.127.157	78.239.989.407
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(20.944.729.556)	(15.496.907.242)
2. Tài sản cố định vô hình	227	<b>14</b>	-	420.031.436
- Nguyên giá	228		1.839.737.688	1.839.737.688
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.839.737.688)	(1.419.706.252)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>15</b>	<b>770.000.000</b>	<b>770.000.000</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		770.000.000	770.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>24.026.766.241</b>	<b>25.487.108.701</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	<b>12.b</b>	24.026.766.241	25.487.108.701
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>533.248.295.095</b>	<b>491.384.038.831</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)**  
 Ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>236.089.840.210</b>	<b>214.511.746.230</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>236.089.840.210</b>	<b>214.511.746.230</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	46.739.325.681	46.750.498.691
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	3.807.086.518	6.145.727.525
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18	11.771.364.905	8.801.296.463
4. Phải trả người lao động	314		17.118.942.279	9.015.357.406
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	66.597.575.270	66.305.960.185
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	20	377.566.680	478.886.280
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	21	70.355.235.700	60.658.015.325
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		19.322.743.177	16.356.004.355
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>297.158.454.885</b>	<b>276.872.292.601</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>22</b>	<b>297.158.454.885</b>	<b>276.872.292.601</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	22	100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	22	(71.500.000)	(71.500.000)
3. Cổ phiếu quỹ	415	22	(11.541.426.210)	(11.541.426.210)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	22	172.691.066.328	155.131.558.902
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	22	1.886.452.483	1.886.452.483
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	22	34.193.862.284	31.467.207.426
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		34.193.862.284	31.467.207.426
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>533.248.295.095</b>	<b>491.384.038.831</b>

**Tổng Giám đốc**  
  
**Lê Phương Mai**

Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

**Kế toán trưởng**



**Phạm Lan Anh**

**Người lập**



**Nguyễn Thị Phương**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Mẫu số B 02 - DN  
 Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BT  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	23	1.050.476.910.141	916.967.456.476
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	24	9.313.060.157	9.597.975.695
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		1.041.163.849.984	907.369.480.781
4. Giá vốn hàng bán	11	25	781.034.714.550	676.524.877.784
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng &amp; cc dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>260.129.135.434</b>	<b>230.844.602.997</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	2.551.421.806	1.034.571.166
7. Chi phí tài chính	22	27	5.947.965.698	5.420.273.473
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.583.836.084	4.664.860.085
8. Chi phí bán hàng	25	28.a	129.220.716.088	111.315.397.778
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28.b	69.620.608.665	64.089.025.227
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>57.891.266.789</b>	<b>51.054.477.685</b>
11. Thu nhập khác	31	29	41.151.853	552.090.483
12. Chi phí khác	32	30	426.025.113	28.843.867
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>(384.873.260)</b>	<b>523.246.616</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>57.506.393.529</b>	<b>51.577.724.301</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	16.308.969.090	13.665.426.197
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>60</b>		<b>41.197.424.439</b>	<b>37.912.298.104</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	3.688	3.394
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	32	3.688	3.394

**Tổng Giám đốc**  
  
**Lê Phương Mai**  
 Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

**Kế toán trưởng**



**Phạm Lan Anh**

**Người lập**



**Nguyễn Thị Phương**



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Mẫu số B 03 - DN  
 Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01	1.053.671.590.297	938.345.588.425
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02	(982.862.463.690)	(800.478.926.822)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(40.938.672.242)	(36.983.763.284)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(4.613.585.539)	(4.673.311.118)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(13.246.684.034)	(10.159.542.817)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	6.028.410.599	5.810.873.180
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(17.382.347.742)	(15.399.797.846)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>656.247.649</b>	<b>76.461.119.718</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21	-	(14.556.726.530)
2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22	41.818.181	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	(10.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24	10.000.000.000	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	795.593.362	546.408.063
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>10.837.411.543</b>	<b>(24.010.318.467)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	204.800.048.768	193.104.042.960
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(195.102.828.393)	(227.458.298.355)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(13.907.700.000)	(13.907.700.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(4.210.479.625)</b>	<b>(48.261.955.395)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>	<b>7.283.179.567</b>	<b>4.188.845.856</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>70.984.127.588</b>	<b>66.795.281.732</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>78.267.307.155</b>	<b>70.984.127.588</b>

Tổng Giám đốc  
  
 Lê Phương Mai

Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

Kế toán trưởng



Phạm Lan Anh

Người lập



Nguyễn Thị Phương

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Mẫu số B 09 - DN  
 Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**1. Đặc điểm hoạt động**

**1.1. Khái quát chung**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thành lập theo Quyết định số 309/NXBGDQP ngày 23/03/2007 của Nhà Xuất bản Giáo dục. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nay là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số 4103006644 ngày 09/05/2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp (từ khi thành lập đến nay Công ty đã 8 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và lần thay đổi gần nhất vào ngày 23/11/2021 và mã số doanh nghiệp hiện nay là 0304952106), hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 458/QĐ - SGDHN ngày 11/08/2009 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SED. Ngày chính thức giao dịch của cổ phiếu là 19/08/2009.

**1.2. Lĩnh vực kinh doanh chính:** Sản xuất và kinh doanh thương mại các loại sách và thiết bị giáo dục.

**1.3. Ngành nghề kinh doanh**

- Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. Chi tiết: Đại lý phát hành sách báo, tạp chí có nội dung được phép lưu hành. Phát hành sách và ấn phẩm (có nội dung được phép lưu hành);
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế đồ họa; Thiết kế tạo mẫu (trừ thiết kế công trình xây dựng);
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch thuật;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán thiết bị, dụng cụ giáo dục, thiết bị dạy học;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán thiết bị, dụng cụ giáo dục, văn phòng phẩm, giấy và lịch;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán);
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục. Chi tiết: Tư vấn và cung cấp dịch vụ biên soạn, biên tập sách. Tư vấn du học;
- Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính). Chi tiết: Sản xuất thiết bị dạy học, giấy và sản phẩm từ giấy (không tái chế phế thải, gia công cơ khí và xi mạ điện tại trụ sở);
- Sản xuất khác chưa phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất băng đĩa từ tính, quang học và sao chép bản ghi (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản). Cho thuê văn phòng, nhà xưởng;
- In ấn. Chi tiết: In bao bì (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất văn phòng phẩm, giấy và lịch (không sản xuất tại trụ sở);
- Dịch vụ liên quan đến in. Chi tiết: Dịch vụ in ấn: đóng bìa, gáy sách, mạ nhũ, mạ vàng, nhuộm màu bìa sách;
- Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Mua bán sách, tạp chí, băng đĩa (không mua bán, cho thuê băng đĩa tại trụ sở).

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;
- Công thông tin. Chi tiết: Thiết lập mạng xã hội (Trừ hoạt động báo chí).

### 2. Niên độ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

Đơn vị tiền tệ dùng để ghi sổ kế toán và trình bày Báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam (VND).

### 3. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành.

### 4. Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

#### 4.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm: Tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

#### 4.2 Các khoản đầu tư tài chính

##### Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi có kỳ hạn (bao gồm cả loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi mà bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai, các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá trị ghi sổ sau khi đã đánh giá lại. Số dự phòng tổn thất được ghi giảm trực tiếp vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư.

Trường hợp các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ thì được đánh giá lại theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại thời điểm cuối niên độ kế toán.

##### Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn dài hạn vào công ty khác là các khoản đầu tư mà công ty không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với công ty nhận đầu tư.

Các khoản đầu tư góp vốn dài hạn vào công ty khác được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng. Các khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền hoặc phi tiền tệ cho giai đoạn trước ngày đầu tư được ghi giảm giá trị khoản đầu tư.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### Dự phòng

Dự phòng đối với khoản đầu tư góp vốn dài hạn vào công ty khác được thực hiện như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá thị trường của cổ phiếu;
- Trong trường hợp không xác định được giá thị trường của cổ phiếu thì dự phòng được trích lập căn cứ vào khoản lỗ của bên nhận đầu tư.

Đối với các công ty nhận đầu tư là đối tượng phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì dự phòng tổn thất được trích lập căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất. Các trường hợp khác, dự phòng trích lập trên cơ sở Báo cáo tài chính của công ty nhận đầu tư.

### 4.3 Các khoản nợ phải thu

Các khoản nợ phải thu bao gồm: Phải thu khách hàng và phải thu khác.

- Phải thu khách hàng là các khoản phải thu mang tính chất thương mại, phát sinh từ các giao dịch có tính chất mua bán giữa Công ty và người mua;
- Phải thu khác là các khoản phải thu không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, nội bộ.

Các khoản nợ phải thu được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng nợ phải thu khó đòi. Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất tại thời điểm cuối niên độ kế toán đối với các khoản nợ đã quá hạn thu hồi, Công ty đã đòi nhiều lần nhưng vẫn chưa thu được hoặc chưa đến thời hạn thu hồi nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

### 4.4 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được kế toán theo phương pháp kê khai thường xuyên và giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại;
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá trị thuần có thể thực hiện là giá bán ước tính trừ đi chi phí ước tính để hoàn thành hàng tồn kho và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho từng mặt hàng khi giá trị thuần có thể thực hiện được của mặt hàng đó nhỏ hơn giá gốc.

### 4.5 Tài sản cố định hữu hình

#### Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo nguyên giá trừ đi khấu hao lũy kế.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Nguyên giá bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí mà Công ty bỏ ra để có được tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

### Khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Mức khấu hao được xác định căn cứ vào nguyên giá và thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Công ty thực hiện khấu hao nhanh gấp hai lần đối với các tài sản cố định là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và thiết bị dụng cụ quản lý. Cụ thể như sau:

<u>Loại tài sản</u>	<u>Thời gian khấu hao (năm)</u>
Nhà cửa vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc, thiết bị	3 - 6
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3
Thiết bị dụng cụ quản lý	1,5

### 4.6 Tài sản cố định vô hình

#### Nguyên giá

Tài sản cố định vô hình được phản ánh theo nguyên giá trừ đi khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình là toàn bộ các chi phí mà Công ty bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

#### Khấu hao

Tài sản cố định vô hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

Thời gian khấu hao tài sản cố định vô hình tại Công ty cụ thể như sau:

<u>Loại tài sản</u>	<u>Thời gian khấu hao (năm)</u>
Phần mềm	3

### 4.7 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước được phân loại thành chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn. Đây là các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều thời kỳ. Căn cứ vào tính chất và mức độ của chi phí, Công ty lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ phù hợp trong thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### 4.8 Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả bao gồm: Phải trả người bán và phải trả khác.

- Phải trả người bán là các khoản phải trả mang tính chất thương mại, phát sinh từ các giao dịch có tính chất mua bán giữa nhà cung cấp và Công ty;
- Phải trả khác là các khoản phải trả không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, nội bộ.

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo giá gốc, được phân loại thành nợ phải trả ngắn hạn và dài hạn căn cứ theo kỳ hạn nợ còn lại tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Các khoản nợ phải trả được Công ty theo dõi chi tiết theo đối tượng, kỳ hạn gốc, kỳ hạn nợ còn lại và theo nguyên tệ.

### 4.9 Chi phí phải trả

Các khoản phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

### 4.10 Vay và nợ phải trả thuê tài chính

Các khoản vay được phản ánh theo giá gốc và được phân loại thành nợ ngắn hạn, dài hạn căn cứ theo kỳ hạn nợ còn lại tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Các khoản vay được Công ty theo dõi chi tiết theo đối tượng, theo các khế ước vay, kỳ hạn gốc, kỳ hạn nợ còn lại và theo nguyên tệ.

#### Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Công ty. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí hoạt động trong kỳ phát sinh, trừ khi thỏa mãn điều kiện được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay".

Chi phí đi vay liên quan đến khoản vay riêng biệt chỉ sử dụng cho mục đích đầu tư, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể của Công ty thì được vốn hóa vào nguyên giá tài sản đó. Đối với các khoản vốn vay chung thì số chi phí đi vay có đủ điều kiện vốn hoá trong niên độ kế toán được xác định theo tỷ lệ vốn hoá đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản đó.

Việc vốn hóa chi phí đi vay sẽ tạm ngừng lại trong các giai đoạn mà quá trình đầu tư, xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang bị gián đoạn, trừ khi sự gián đoạn đó là cần thiết. Thời điểm chấm dứt việc vốn hóa chi phí đi vay là khi các hoạt động chủ yếu cần thiết cho việc chuẩn bị đưa tài sản dở dang vào sử dụng hoặc bán đã hoàn thành.

### 4.11 Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu phản ánh số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh số chênh lệch giữa giá phát hành với mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến phát hành cổ phiếu; Chênh lệch giữa giá tái phát hành với giá trị sổ sách, chi phí trực tiếp liên quan đến tái phát hành cổ phiếu quỹ; Cầu phân vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đến hạn.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### Cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ là khoản tiền phải trả để mua lại cổ phiếu do Công ty đã phát hành và các chi phí liên quan trực tiếp đến giao dịch mua lại này.

### Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được trích lập các quỹ và chia cho cổ đông theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ tức trả cho cổ đông không vượt quá số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và có cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức.

### 4.12 Ghi nhận doanh thu và thu nhập khác

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi có khả năng thu được các lợi ích kinh tế và có thể xác định được một cách chắc chắn, đồng thời thỏa mãn điều kiện sau:
  - Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi những rủi ro đáng kể và quyền sở hữu về sản phẩm đã được chuyển giao cho người mua và không còn khả năng đáng kể nào làm thay đổi quyết định của hai bên về giá bán hoặc khả năng trả lại hàng.
  - Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đã hoàn thành dịch vụ. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều niên độ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng niên độ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày kết thúc niên độ kế toán.
- Doanh thu hoạt động tài chính được ghi nhận khi doanh thu được xác định tương đối chắc chắn và có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó.
  - Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế.
  - Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn.
- Thu nhập khác là các khoản thu nhập ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, được ghi nhận khi có thể xác định được một cách tương đối chắc chắn và có khả năng thu được các lợi ích kinh tế.

### 4.13 Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại.

Trường hợp doanh thu đã ghi nhận năm trước nhưng sau ngày kết thúc niên độ kế toán mới phát sinh các khoản giảm trừ doanh thu tương ứng thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc sau:

- Nếu phát sinh trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính thì điều chỉnh giảm doanh thu của năm lập báo cáo;
- Nếu phát sinh sau thời điểm phát hành báo cáo tài chính thì hạch toán giảm doanh thu của năm sau.

### 4.14 Giá vốn hàng bán

Giá vốn của sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ tiêu thụ được ghi nhận đúng kỳ, theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

Các khoản chi phí vượt trên mức bình thường của hàng tồn kho và dịch vụ cung cấp được ghi nhận ngay vào giá vốn hàng bán trong kỳ, không tính vào giá thành sản phẩm, dịch vụ.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### 4.15 Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính: Chi phí lãi vay, lãi mua hàng trả chậm, chiết khấu thanh toán cho người mua, các khoản chi phí và lỗ do thanh lý, nhượng bán các khoản đầu tư; dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác và các khoản chi phí của hoạt động đầu tư khác.

### 4.16 Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh liên quan đến quản lý chung của doanh nghiệp.

### 4.17 Chi phí thuế TNDN hiện hành, chi phí thuế TNDN hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc niên độ kế toán giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích báo cáo tài chính.

### 4.18 Công cụ tài chính

#### Ghi nhận ban đầu

#### Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm: Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư tài chính.

#### Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó. Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản vay, phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác.

#### Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

### 4.19 Thuế suất và các lệ phí nộp Ngân sách mà Công ty đang áp dụng

- Thuế GTGT:
  - Sách giáo khoa, sách tham khảo hỗ trợ cho sách giáo khoa thuộc đối tượng không chịu thuế;
  - Sách tham khảo không hỗ trợ cho sách giáo khoa: Áp dụng thuế suất 5%;

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

+ Lịch, thiết bị giáo dục: Áp dụng thuế suất 10%. Trong giai đoạn từ ngày 01/07/2023 đến 31/12/2023, hoạt động này được áp dụng thuế suất 8% theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Các hoạt động khác: Áp dụng thuế suất theo quy định hiện hành.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Áp dụng mức thuế suất là 20%.
- Các loại Thuế khác và Lệ phí nộp theo quy định hiện hành.

### 4.20 Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng (trực tiếp hoặc gián tiếp) kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động.

Đơn vị tính: VND

### 5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2023	01/01/2023
Tiền mặt	93.543.209	72.758.716
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	58.173.763.946	60.911.368.872
Tiền gửi ngân hàng kỳ hạn không quá 3 tháng	20.000.000.000	10.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>78.267.307.155</b>	<b>70.984.127.588</b>

### 6. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng và không quá 12 tháng	-	-	10.000.000.000	10.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>10.000.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>

### 7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2023	01/01/2023
Công ty CP Sách- Thiết bị Trường học Tiền Giang	9.134.675.155	5.563.018.549
Công ty CP Sách - Thiết bị Giáo dục Cửu Long	5.219.738.735	6.252.087.078
Các đối tượng khác	48.919.189.887	66.304.879.470
<b>Cộng</b>	<b>63.273.603.777</b>	<b>78.119.985.097</b>

Trong đó, tổng giá trị các khoản phải thu đã thế chấp để đảm bảo các khoản nợ vay tại thời điểm 31/12/2023 tối thiểu là 70.000.000.000 đồng.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Trong đó: Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

Mối quan hệ	31/12/2023	01/01/2023	
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Công ty đầu tư	2.202.556.968	3.350.448.223
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư	565.110.840	-
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư	307.255.498	-
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Chung công ty đầu tư	371.129.234	310.351.677
Công ty CP Sách- Thiết bị Trường học Tiền Giang	Chung công ty đầu tư	9.134.675.155	5.563.018.549
Công ty CP Sách thiết bị trường học Cửu Long	Chung công ty đầu tư	2.160.899.450	-
Công ty CP Học liệu	Chung công ty đầu tư	1.308.494.181	-
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư	2.388.199.451	2.423.031.351
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Chung công ty đầu tư	5.219.738.735	6.252.087.078
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Chung công ty đầu tư	1.206.008.687	1.708.387.278
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Chung công ty đầu tư	1.406.197.299	-
<b>Cộng</b>		<b>26.270.265.498</b>	<b>19.607.324.156</b>

### 8. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	31/12/2023	01/01/2023
Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục	1.000.000.000	500.000.000
Phải trả cho các đối tượng khác	470.248.096	2.872.838.570
<b>Cộng</b>	<b>1.470.248.096</b>	<b>3.372.838.570</b>

Trong đó: Trả trước cho người bán ngắn hạn là các bên liên quan

Mối quan hệ	31/12/2023	01/01/2023	
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư	-	187.205.802
Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục	Đơn vị trực thuộc của công ty đầu tư	1.000.000.000	500.000.000
<b>Cộng</b>	<b>1.000.000.000</b>	<b>687.205.802</b>	

### 9. Phải thu khác

#### a. Ngắn hạn

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu về thuế TNCN của NLD	522.794.955	-	1.803.071.867	-
Tạm ứng	97.627.673	-	74.658.687	-
Ký quỹ, ký cược	110.412.000	-	94.928.000	-
Lãi dự thu	8.444.444	-	15.625.000	-
<b>Cộng</b>	<b>739.279.072</b>	<b>-</b>	<b>1.988.283.554</b>	<b>-</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

**b. Dài hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (*)	22.222.369.898	22.222.369.898
Ký quỹ, ký cược dài hạn	387.720.000	332.640.000
<b>Cộng</b>	<b>22.610.089.898</b>	<b>22.555.009.898</b>

(\*) Là khoản góp vốn với Nhà Xuất bản Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị trực thuộc của Công ty TNHH MTV NXBGD Việt Nam – bên liên quan của Công ty) để xây dựng Cao ốc văn phòng tại 104 Mai Thị Lựu, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên số 108HĐ/2011 ngày 01/04/2011 và các phụ lục điều chỉnh. Tổng số vốn góp là 50 tỷ đồng, trong đó Công ty góp 22,5 tỷ đồng. Ngày 01/07/2014, các bên đã thống nhất ký Phụ lục hợp đồng số 01 giao cho Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam thực hiện dự án thay thế cho chủ thể cũ là Nhà xuất bản Giáo dục tại TP Hồ Chí Minh. Theo báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành với tổng giá trị quyết toán công trình 49.383.044.219 đồng, trong đó giá trị góp của Công ty là 22.222.369.898 đồng (tương ứng tỷ lệ 45%). Ngày 15/12/2018, các bên đã thống nhất ký Phụ lục hợp đồng số 02 nhằm thay đổi tỷ lệ phân chia lợi nhuận trước thuế, cụ thể như sau: Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (37,5%), Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam (25%), Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam (37,5%).

**10. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi**

	31/12/2023	01/01/2023
Dự phòng cho các khoản phải thu quá hạn thanh toán:		
- Từ 6 tháng đến dưới 1 năm	372.381.494	1.473.023.918
- Từ 1 năm đến dưới 2 năm	1.127.398.077	683.682.019
- Từ 2 năm đến dưới 3 năm	379.555.820	2.417.300.396
- Từ 3 năm trở lên	5.060.272.046	3.658.407.945
<b>Cộng</b>	<b>6.939.607.437</b>	<b>8.232.414.278</b>

**11. Hàng tồn kho**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	42.909.691.394	1.495.482.512	35.151.790.537	993.755.162
Chi phí SX, KD dở dang	14.395.954.977	-	25.706.439.408	-
Thành phẩm	89.651.583.109	10.578.174.549	72.769.504.627	8.839.566.436
Hàng hóa	179.032.843.331	29.796.438.712	108.515.842.022	13.572.666.915
<b>Cộng</b>	<b>325.990.072.811</b>	<b>41.870.095.773</b>	<b>242.143.576.594</b>	<b>23.405.988.513</b>

- Giá trị hàng tồn kho chậm luân chuyển, ứ đọng tại 31/12/2023 là 69.769.586.139 đồng.
- Giá trị hàng tồn kho đã cầm cố, thế chấp để đảm bảo các khoản nợ vay tại thời điểm 31/12/2023 tối thiểu là 90.000.000.000 đồng.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

**12. Chi phí trả trước**

**a. Ngắn hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
Thuế GTGT đầu vào chờ phân bổ cho hàng chưa tiêu thụ	3.066.844.424	2.412.268.084
Chi phí tổ chức bán thảo, lệ phí xuất bản sách hỗ trợ	4.162.469.230	1.339.249.935
Chi phí trả trước khác	557.920.000	686.880.000
<b>Cộng</b>	<b>7.787.233.654</b>	<b>4.438.398.019</b>

**b. Dài hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
Chi phí bảo hiểm nhân thọ cho CBNV	2.012.350.000	2.762.550.000
Chi phí thuê đất (*)	22.014.416.241	22.724.558.701
<b>Cộng</b>	<b>24.026.766.241</b>	<b>25.487.108.701</b>

(\*) Xem Thuyết minh số 38.

**13. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	P.tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	58.772.601.672	4.035.618.480	14.961.234.687	470.534.568	78.239.989.407
Mua sắm trong năm	-	-	-	-	-
T/lý, nhượng bán	-	74.862.250	-	97.000.000	171.862.250
<b>Số cuối năm</b>	<b>58.772.601.672</b>	<b>3.960.756.230</b>	<b>14.961.234.687</b>	<b>373.534.568</b>	<b>78.068.127.157</b>
<b>Khấu hao</b>					
Số đầu năm	1.625.329.814	522.555.481	12.971.133.498	377.888.449	15.496.907.242
Khấu hao trong năm	2.382.511.575	1.320.252.075	1.883.387.920	30.866.666	5.617.018.236
T/lý, nhượng bán	-	72.195.922	-	97.000.000	169.195.922
<b>Số cuối năm</b>	<b>4.007.841.389</b>	<b>1.770.611.634</b>	<b>14.854.521.418</b>	<b>311.755.115</b>	<b>20.944.729.556</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	57.147.271.858	3.513.062.999	1.990.101.189	92.646.119	62.743.082.165
<b>Số cuối năm</b>	<b>54.764.760.283</b>	<b>2.190.144.596</b>	<b>106.713.269</b>	<b>61.779.453</b>	<b>57.123.397.601</b>

- Nguyên giá TSCĐ hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2023 là 9.396.142.741 đồng.
- Không có TSCĐ hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố, đảm bảo nợ vay tại ngày 31/12/2023.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**  
 (Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

**14. Tài sản cố định vô hình**

	Phần mềm	Cộng
<b>Nguyên giá</b>		
Số đầu năm	1.839.737.688	1.839.737.688
Mua sắm trong năm	-	-
Thanh lý, nhượng bán	-	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.839.737.688</b>	<b>1.839.737.688</b>
<b>Khấu hao</b>		
Số đầu năm	1.419.706.252	1.419.706.252
Khấu hao trong năm	420.031.436	420.031.436
Thanh lý, nhượng bán	-	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.839.737.688</b>	<b>1.839.737.688</b>
<b>Giá trị còn lại</b>		
Số đầu năm	420.031.436	420.031.436
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

- Nguyên giá tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2023 là 1.839.737.688 đồng.
- Không có tài sản cố định vô hình dùng để cầm cố, thế chấp các khoản vay tại ngày 31/12/2023.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM**  
 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

**15. Đầu tư tài chính dài hạn**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Tình hình hoạt động	Tỷ lệ vốn	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Giá gốc
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
- Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định (*)	Đang hoạt động	7,50%	7,50%	770.000.000
				-
<b>Cộng</b>				<b>770.000.000</b>
				<b>770.000.000</b>

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

- Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định (\*)

Cộng

(\*) Cổ phiếu của Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định hiện không niêm yết tại các Sở Giao dịch chứng khoán. Kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty này có lãi và không có lỗ lũy kế tính đến thời điểm ngày 31/12/2023. Do đó, khoản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc, không trích lập dự phòng.

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

#### 16. Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2023	01/01/2023
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hồ Chí Minh	7.968.329.649	17.062.984.626
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	2.700.296.648	4.954.467.734
Phải trả cho các đối tượng khác	36.070.699.384	24.733.046.331
<b>Cộng</b>	<b>46.739.325.681</b>	<b>46.750.498.691</b>

Trong đó: Phải trả người bán là các bên liên quan

Mối quan hệ	31/12/2023	01/01/2023
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	-	11.970.000
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hồ Chí Minh	7.968.329.649	17.062.984.626
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	188.722.955	314.542.130
Công ty CP Học liệu	-	233.138.973
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	2.700.296.648	4.954.467.734
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	4.295.828.584	4.688.238.146
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	1.001.995.733	-
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	-	348.320.580
Công ty CP Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	189.497.699	-
<b>Cộng</b>	<b>16.344.671.268</b>	<b>27.613.662.189</b>

#### 17. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2023	01/01/2023
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học TP. HCM	86.745.208	2.320.477.496
Đối tượng khác	3.720.341.310	3.825.250.029
<b>Cộng</b>	<b>3.807.086.518</b>	<b>6.145.727.525</b>

Trong đó: Người mua trả tiền trước là các bên liên quan

Mối quan hệ	31/12/2023	01/01/2023
Công ty CP Sách thiết bị trường học Cần Thơ	-	101.000
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học TP. HCM	86.745.208	2.320.477.496
<b>Cộng</b>	<b>86.745.208</b>	<b>2.320.578.496</b>

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

#### 18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số dư đầu năm		Số phải nộp trong năm	Số thực nộp trong năm	Số dư cuối năm	
	Số phải thu/ Còn được khấu trừ	Số phải nộp			Số phải thu/ Còn được khấu trừ	Số phải nộp
Thuế GTGT	-	487.961.925	3.967.329.240	3.038.718.461	-	1.416.572.704
Thuế TNDN	-	4.711.572.993	16.308.969.090	13.246.684.034	-	7.773.858.049
Thuế TNCN	-	3.601.761.545	5.305.355.413	6.326.182.806	-	2.580.934.152
Thuế môn bài	-	-	3.500.000	3.500.000	-	-
Thuế nhà thầu	-	-	8.439.553	8.439.553	-	-
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>8.801.296.463</b>	<b>25.593.593.296</b>	<b>22.623.524.854</b>	<b>-</b>	<b>11.771.364.905</b>

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của Cơ quan thuế, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính này có thể sẽ thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

#### 19. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2023	01/01/2023
Chi phí phải trả về biên tập sách	1.948.652.500	2.810.467.205
Chi phí lãi vay phải trả	102.820.314	132.569.769
Phí bản quyền và chi phí bản thảo phải trả	62.153.230.600	61.992.328.211
Chi phí phải trả khác	2.392.871.856	1.370.595.000
<b>Cộng</b>	<b>66.597.575.270</b>	<b>66.305.960.185</b>

#### 20. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2023	01/01/2023
Kinh phí công đoàn	377.566.680	478.886.280
<b>Cộng</b>	<b>377.566.680</b>	<b>478.886.280</b>



## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### 21. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Cuối năm
<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>55.097.124.264</b>	<b>204.800.048.768</b>	<b>189.541.937.332</b>	<b>70.355.235.700</b>
Ngân hàng HSBC	49.606.647.914	133.607.231.380	149.314.413.490	33.899.465.804
Ngân hàng Standard Chartered	5.490.476.350	53.508.466.078	40.227.523.842	18.771.418.586
Ngân hàng HongLeong Bank	-	17.684.351.310	-	17.684.351.310
<b>Vay dài hạn đến hạn trả</b>	<b>5.560.891.061</b>	<b>-</b>	<b>5.560.891.061</b>	<b>-</b>
Ngân hàng HSBC	5.560.891.061	-	5.560.891.061	-
<b>Cộng</b>	<b>60.658.015.325</b>	<b>204.800.048.768</b>	<b>195.102.828.393</b>	<b>70.355.235.700</b>

### 22. Vốn chủ sở hữu

#### a. Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
<b>Số dư tại 01/01/2022</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>(71.500.000)</b>	<b>(11.541.426.210)</b>	<b>137.287.474.589</b>	<b>1.886.452.483</b>	<b>31.751.784.313</b>	<b>259.312.785.175</b>
Tăng trong năm	-	-	-	17.844.084.313	-	37.912.298.104	55.756.382.417
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	38.196.874.991	38.196.874.991
<b>Số dư tại 31/12/2022</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>(71.500.000)</b>	<b>(11.541.426.210)</b>	<b>155.131.558.902</b>	<b>1.886.452.483</b>	<b>31.467.207.426</b>	<b>276.872.292.601</b>
<b>Số dư tại 01/01/2023</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>(71.500.000)</b>	<b>(11.541.426.210)</b>	<b>155.131.558.902</b>	<b>1.886.452.483</b>	<b>31.467.207.426</b>	<b>276.872.292.601</b>
Tăng trong năm	-	-	-	17.559.507.426	-	41.197.424.439	58.756.931.865
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	38.470.769.581	38.470.769.581
<b>Số dư tại 31/12/2023</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>(71.500.000)</b>	<b>(11.541.426.210)</b>	<b>172.691.066.328</b>	<b>1.886.452.483</b>	<b>34.193.862.284</b>	<b>297.158.454.885</b>

#### b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	31/12/2023	01/01/2023
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	43.390.000.000	43.390.000.000
Các cổ đông khác	49.328.000.000	49.328.000.000
Cổ phiếu quỹ (tính theo mệnh giá)	7.282.000.000	7.282.000.000
<b>Cộng</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>100.000.000.000</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### c. Cổ phiếu

	31/12/2023 Cổ phiếu	01/01/2023 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.000.000	10.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.000.000	10.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	10.000.000	10.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	728.200	728.200
- Cổ phiếu phổ thông	728.200	728.200
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.271.800	9.271.800
- Cổ phiếu phổ thông	9.271.800	9.271.800
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND		

### d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

	Năm 2023	Năm 2022
Lợi nhuận năm trước chuyển sang	31.467.207.426	31.751.784.313
Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm nay	41.197.424.439	37.912.298.104
Phân phối lợi nhuận	38.470.769.581	38.196.874.991
Phân phối lợi nhuận kỳ trước	31.467.207.426	31.751.784.313
- Trích quỹ đầu tư phát triển	17.559.507.426	17.844.084.313
- Chia cổ tức cho cổ đông	13.907.700.000	13.907.700.000
Phân phối lợi nhuận kỳ này	7.003.562.155	6.445.090.678
- Trích khen thưởng phúc lợi	4.943.690.933	4.549.475.773
- Trích quỹ thù lao, khen thưởng Ban điều hành	2.059.871.222	1.895.614.905
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>34.193.862.284</b>	<b>31.467.207.426</b>

Công ty phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và tạm phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 18/NQHCD-SED ngày 14/04/2023.

### e. Cổ tức

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 ngày 14/04/2023 đã thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền từ lợi nhuận sau thuế năm 2022 với tỷ lệ 15% (tương ứng 13.907.700.000 đồng). Ngày đăng ký cuối cùng: 15/05/2023, ngày thực hiện chi trả: 23/06/2023.

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

#### 23. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2023	Năm 2022
Doanh thu xuất bán phẩm	1.025.413.982.804	887.447.767.252
Doanh thu khác	25.062.927.337	29.519.689.224
<b>Cộng</b>	<b>1.050.476.910.141</b>	<b>916.967.456.476</b>

#### 24. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm 2023	Năm 2022
Hàng bán bị trả lại	9.313.060.157	9.597.975.695
<b>Cộng</b>	<b>9.313.060.157</b>	<b>9.597.975.695</b>

#### 25. Giá vốn hàng bán

	Năm 2023	Năm 2022
Giá vốn xuất bán phẩm	741.157.559.770	649.239.084.210
Giá vốn sản phẩm khác	21.413.047.520	24.802.012.136
Trích/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá hàng tồn kho	18.464.107.260	2.483.781.438
<b>Cộng</b>	<b>781.034.714.550</b>	<b>676.524.877.784</b>

#### 26. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2023	Năm 2022
Lãi tiền gửi	788.412.806	469.633.063
Cổ tức, lợi nhuận được chia	-	92.400.000
Chiết khấu thanh toán	1.763.009.000	472.538.103
<b>Cộng</b>	<b>2.551.421.806</b>	<b>1.034.571.166</b>

#### 27. Chi phí tài chính

	Năm 2023	Năm 2022
Chi phí lãi vay	4.583.836.084	4.664.860.085
Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	1.364.129.614	755.413.388
<b>Cộng</b>	<b>5.947.965.698</b>	<b>5.420.273.473</b>

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

#### 28. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

##### a. Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm

	Năm 2023	Năm 2022
Chi phí vận chuyển	10.407.222.093	9.500.379.335
Tiền lương và các khoản trích theo lương	28.923.884.620	23.581.288.137
Chi phí khấu hao Tài sản cố định	3.937.104.264	2.818.464.325
Chi phí mua ngoài	53.842.657.098	45.101.551.989
Các khoản khác	32.109.848.013	30.313.713.992
<b>Cộng</b>	<b>129.220.716.088</b>	<b>111.315.397.778</b>

##### b. Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm

	Năm 2023	Năm 2022
Tiền lương và các khoản trích theo lương	27.400.781.648	22.587.281.004
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.099.945.408	2.143.102.220
Trích/(Hoàn nhập) dự phòng nợ phải thu khó đòi	(1.292.806.841)	1.751.311.777
Chi phí dịch vụ mua ngoài	23.746.556.158	22.807.309.897
Các khoản khác	17.666.132.292	14.800.020.329
<b>Cộng</b>	<b>69.620.608.665</b>	<b>64.089.025.227</b>

#### 29. Thu nhập khác

	Năm 2023	Năm 2022
Lãi tất toán hợp đồng bảo hiểm nhân thọ	-	510.847.483
Thu nhập từ thanh lý TSCĐ	39.151.853	-
Thu nhập khác	2.000.000	41.243.000
<b>Cộng</b>	<b>41.151.853</b>	<b>552.090.483</b>

#### 30. Chi phí khác

	Năm 2023	Năm 2022
Các khoản khác	426.025.113	28.843.867
<b>Cộng</b>	<b>426.025.113</b>	<b>28.843.867</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### 31. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2023	Năm 2022
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	57.506.393.529	51.577.724.301
Điều chỉnh các khoản thu nhập chịu thuế	14.058.501.348	11.980.140.664
Điều chỉnh tăng	14.058.501.348	12.072.540.664
Điều chỉnh giảm	-	92.400.000
Tổng thu nhập chịu thuế	71.564.894.877	63.557.864.965
Tổng thu nhập tính thuế	71.564.894.877	61.942.777.157
Thuế Thu nhập doanh nghiệp năm nay	14.312.978.975	12.711.572.993
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>16.308.969.090</b>	<b>13.665.426.197</b>

#### Trong đó:

- Chi phí thuế TNDN hiện hành phát sinh kỳ này	14.312.978.975	12.711.572.993
- Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành kỳ trước vào chi phí thuế TNDN hiện hành kỳ này	1.995.990.115	953.853.204

### 32. Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu

	Năm 2023	Năm 2022
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.197.424.439	37.912.298.104
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận sau thuế	(7.003.562.155)	(6.445.090.678)
- Điều chỉnh tăng	-	-
- Điều chỉnh giảm (trích quỹ khen thưởng phúc lợi) và quỹ ban điều hành	7.003.562.155	6.445.090.678
LN hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	34.193.862.284	31.467.207.426
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ	9.271.800	9.271.800
<b>Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>3.688</b>	<b>3.394</b>

### 33. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2023	Năm 2022
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	75.192.712.773	92.736.726.595
Chi phí nhân công	56.324.666.268	46.168.569.141
Chi phí khấu hao tài sản cố định	6.037.049.672	4.961.566.545
Chi phí dịch vụ mua ngoài	244.952.122.323	251.569.907.586
Chi phí khác bằng tiền	50.049.011.461	45.709.146.151
<b>Cộng</b>	<b>432.555.562.497</b>	<b>441.145.916.018</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### 34. Báo cáo bộ phận

Theo quy định của Chuẩn mực kế toán số 28 và Thông tư hướng dẫn Chuẩn mực này thì Công ty cần lập báo cáo bộ phận. Theo đó, bộ phận là một phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích kinh tế khác với các bộ phận khác.

Căn cứ vào thực tế hoạt động tại Công ty, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng các lĩnh vực kinh doanh cũng như các môi trường kinh tế cụ thể theo khu vực địa lý không có sự khác biệt trong việc gánh chịu rủi ro và lợi ích kinh tế. Công ty hoạt động trong một bộ phận kinh doanh duy nhất là sản xuất và kinh doanh sách - thiết bị trường học và một bộ phận địa lý chính là Việt Nam.

### 35. Quản lý rủi ro

#### a. Quản lý rủi ro về vốn

Thông qua công tác quản trị nguồn vốn, Công ty xem xét, quyết định duy trì số dư nguồn vốn và nợ phải trả thích hợp trong từng thời kỳ để vừa đảm bảo hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

#### b. Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

**Quản lý rủi ro thị trường:** Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có biến động lớn về lãi suất và giá.

#### Quản lý rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu phát sinh từ các khoản vay đã ký kết. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã ước tính ảnh hưởng của chi phí lãi vay đến kết quả kinh doanh từng thời kỳ cũng như phân tích dự báo để lựa chọn các thời điểm trả nợ thích hợp. Công ty chủ yếu vay vốn ngắn hạn với lãi suất cố định. Do đó, rủi ro về biến động lãi suất ngoài dự tính của Công ty ở mức thấp.

#### Quản lý rủi ro về giá

Chi phí giấy và chi phí công in là 2 khoản chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí sản xuất. Do đó để giảm thiểu rủi ro từ việc thay đổi về giá của hàng hóa, dịch vụ đầu vào Công ty lựa chọn những nhà cung cấp uy tín, quan hệ kinh doanh lâu năm và luôn yêu cầu được cung cấp những biến động về giá kịp thời nhất. Công ty còn tham khảo giá giữa các nhà cung cấp khác nhau để đảm bảo mua hàng với mức giá hợp lý. Với chính sách quản lý về giá như trên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rủi ro do biến động giá của Công ty ở mức thấp.

#### Quản lý rủi ro tín dụng

Khách hàng của Công ty phần lớn là các công ty trong hệ thống Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. Đây là các khách hàng truyền thống, thanh toán tiền hàng kịp thời. Ban Tổng Giám đốc cho rằng rủi ro tín dụng của Công ty ở mức kiểm soát được.

#### Quản lý rủi ro thanh khoản

Để quản lý rủi ro thanh khoản, đáp ứng nhu cầu về vốn, nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai, Công ty thường xuyên theo dõi và duy trì đủ mức dự phòng tiền, tối ưu hóa các dòng tiền nhận rồi, tận dụng được tín dụng từ khách hàng và các đối tác, chủ động kiểm soát các khoản nợ đến hạn, sắp đến hạn trong sự tương quan với tài sản đến hạn và nguồn thu có thể tạo ra trong thời kỳ đó,...

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Tổng hợp các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty theo thời hạn thanh toán như sau:

Đơn vị tính: VND

31/12/2023	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
Phải trả người bán	46.739.325.681	-	46.739.325.681
Chi phí phải trả	66.597.575.270	-	66.597.575.270
Vay và nợ thuê tài chính	70.355.235.700	-	70.355.235.700
<b>Cộng</b>	<b>183.692.136.651</b>	<b>-</b>	<b>183.692.136.651</b>
01/01/2023	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
Phải trả người bán	46.750.498.691	-	46.750.498.691
Chi phí phải trả	66.305.960.185	-	66.305.960.185
Vay và nợ thuê tài chính	60.658.015.325	-	60.658.015.325
<b>Cộng</b>	<b>173.714.474.201</b>	<b>-</b>	<b>173.714.474.201</b>

Công ty hiện có rủi ro thanh khoản ngắn hạn. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

Tổng hợp các tài sản tài chính hiện có tại Công ty được trình bày trên cơ sở tài sản thuần như sau:

31/12/2023	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
Tiền và các khoản tương đương tiền	78.267.307.155	-	78.267.307.155
Đầu tư tài chính	-	770.000.000	770.000.000
Phải thu khách hàng	56.333.996.340	-	56.333.996.340
Phải thu khác	118.856.444	22.610.089.898	22.728.946.342
<b>Cộng</b>	<b>134.720.159.939</b>	<b>23.380.089.898</b>	<b>158.100.249.837</b>
01/01/2023	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
Tiền và các khoản tương đương tiền	70.984.127.588	-	70.984.127.588
Đầu tư tài chính	-	770.000.000	770.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	10.000.000.000	-	10.000.000.000
Phải thu khách hàng	69.887.570.819	-	69.887.570.819
Phải thu khác	110.553.000	22.555.009.898	22.665.562.898
<b>Cộng</b>	<b>150.982.251.407</b>	<b>23.325.009.898</b>	<b>174.307.261.305</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

**36. Thông tin về các bên liên quan**

**a. Các bên liên quan**

	Mối quan hệ
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (Sau đây gọi tắt là "Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam")	Công ty đầu tư
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Nhà Xuất Bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Chung công ty đầu tư
Công ty CP In sách giáo khoa tại TP. Hồ Chí Minh	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách- Thiết bị Trường học Tiền Giang	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách thiết bị trường học Cần Thơ	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Học liệu	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học TP. HCM	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách - Thiết bị Bình Thuận	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Bản đồ - Tranh ảnh Giáo dục	Chung công ty đầu tư
Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục	Đơn vị trực thuộc của công ty đầu tư

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**  
*(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)*

**b. Các giao dịch trọng yếu với các bên liên quan phát sinh trong năm**

Giao dịch	Năm 2023	Năm 2022	
<b>Bán hàng</b>			
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Cung ứng SGK, STK	3.397.532.274	1.699.814.815
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	523.250.778	299.208.148
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	284.495.832	152.895.833
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Cung ứng SGK, STK, phí hội thảo	29.136.621.145	19.341.703.027
Nhà Xuất Bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Cung ứng lịch, STK	228.126.352	103.500.297
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Cung ứng SGK, STK	47.994.421.908	35.407.762.357
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường Học Tiền Giang	Cung ứng SGK, STK	51.063.147.228	42.420.782.533
Công ty CP Sách thiết bị trường học Cần Thơ	Cung ứng SGK, STK	12.337.478.241	15.745.707.849
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Cung ứng STK	49.920.000	-
Công ty CP Học liệu	Cung ứng SGK, STK	7.089.940.736	4.146.897.070
Công ty CP Sách - TB Trường Học TP. HCM	Cung ứng SGK, STK	221.766.998.509	176.008.803.875
Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	Cung ứng SGK, STK, TBGD	13.856.013.167	15.565.309.149
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Cung ứng SGK, STK	4.513.637.280	2.590.039.913
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Cung ứng SGK, STK	11.299.372.657	9.109.602.462
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Cung ứng SGK	-	153.604.000
Công ty CP Sách - Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Cung ứng SGK, STK	10.459.272.471	9.010.255.432
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Cung ứng SGK, STK	5.413.628.206	2.145.416.776
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Cung ứng vật tư	-	49.685.648
Công ty CP Đầu Tư và Xuất Bản Giáo dục	Cung ứng lịch, STK	1.828.442.966	-
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Cung ứng STK	2.057.029.800	108.867.000
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Đà Nẵng	Cung ứng vật tư	199.231.201	172.291.666
<b>Mua hàng</b>			
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Mua SGK, STK	7.054.245.510	15.004.328.742
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Mua SGK, STK	-	11.970.000
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Mua SGK, STK	594.337.445.150	392.259.217.956
	Chi phí tổ chức bán thảo, phí xuất bản	18.097.537.722	18.978.225.372
	Mua vật tư	1.061.700.000	913.700.000
Công ty CP In sách giáo khoa tại TP. Hồ Chí Minh	Công in	636.741.254	1.018.329.966
Công ty CP Sách thiết bị trường học Cần Thơ	Mua SGK, STK	-	51.206.580
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Mua SGK, STK	775.505.825	544.834.800
Công ty CP Học liệu	Mua SGK, STK	2.667.919.620	6.503.208.009
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường Học TP. HCM	Mua SGK, STK	9.195.898.459	20.793.951.090
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Mua sách tham khảo	2.313.798.055	3.460.059.936
	Phí nhuận bút, tổ chức bán thảo, chi phí thể	47.680.870.200	45.413.699.090
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Mua SGK, STK	1.417.737.307	853.930.190
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chi phí tổ chức bán thảo, nhuận bút	12.764.016.038	7.975.742.386
	Mua SGK, STK	11.532.780.000	7.988.640.000
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Mua SGK, STK	3.429.680.689	3.655.340.925
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Nam	Mua SGK, STK	708.631.680	943.381.400
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Chi phí biên tập, tổ chức bán thảo, nhuận bút	184.536.332	271.376.284
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Mua SGK, STK	534.917.500	1.277.129.520
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Bắc	Mua SGK, STK	555.437.240	26.678.520
Công ty CP Sách Giáo Dục tại Thành Phố Đà Nẵng	Mua SGK, STK	391.800.900	-

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**  
*(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)*

**c. Thu nhập của cán bộ chủ chốt**

			Năm 2023	Năm 2022
Lê Huy	Chủ tịch HĐQT	Thù lao	120.000.000	120.000.000
		Thưởng	178.000.000	160.477.000
Đình Gia Lê	Ủy viên	Thù lao	72.000.000	72.000.000
		Thưởng	129.000.000	167.912.000
Lê Phương Mai	Ủy viên	Thù lao	72.000.000	72.000.000
		Thưởng	129.000.000	119.738.000
Bùi Thu Giang	Ủy viên	Thù lao	-	18.000.000
		Thưởng	22.500.000	119.738.000
Nguyễn Thị Thu Hồng	Ủy viên	Thù lao	18.000.000	72.000.000
		Thưởng	129.000.000	89.804.000
Nguyễn Phong Yên	Ủy viên	Thù lao	72.000.000	54.000.000
		Thưởng	106.500.000	-
Nguyễn Thị Thanh Xuân	Ủy viên	Thù lao	54.000.000	-
Lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng			4.342.599.250	3.514.606.608
Thù lao của Ban kiểm soát			118.801.522	123.825.000

**36. Cam kết thuê hoạt động**

Công ty ký Hợp đồng thuê đất số 12/HĐTĐ/SCD-2018 ngày 19/01/2018 về việc thuê 12.571,9 m<sup>2</sup> đất ở Đường D4 và N2 Lô A 5, Khu Công Nghiệp Tân Phú Trung, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh để thực hiện dự án “Kho sách – Giấy Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam” theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7731323272 ngày 25/12/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn thuê đất kể từ ngày 19/01/2018 đến ngày 16/12/2054.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

### 37. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc niên độ kế toán

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc niên độ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

### 38. Số liệu so sánh

Là số liệu trong Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi AAC.

Tổng Giám đốc



Lê Phương Mai

Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

Kế toán trưởng



Phạm Lan Anh

Người lập



Nguyễn Thị Phương



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Tổng Giám đốc  
  
Lê Phương Mai